

Giáo án môn Hoạt động trải nghiệm lớp 1 sách Chân Trời Sáng Tạo

(Trọn bộ cả năm)

CHỦ ĐỀ 1:

EM VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN

TUẦN 1:

HÌNH DÁNG BÊN NGOÀI CỦA EM VÀ CỦA BẠN

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu:

1. Năng lực:

- Mô tả được những đặc điểm cơ bản về hình dáng bên ngoài của mình và của bạn.
- Thể hiện sự thân thiện khi làm việc với các bạn.
- Bước đầu biết tự đánh giá hoạt động của bản thân.

2. Phẩm chất:

- Thể hiện sự tự tin, yêu quý bản thân và tôn trọng bạn bè.
- Trung thực trong tự đánh giá bản thân và đánh giá bạn bè.

II. Chuẩn bị:

1. Giáo viên:

- Hình ảnh, máy chiếu.

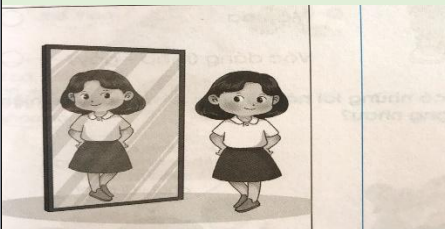
2. Học sinh:

- Sách giáo khoa

- Bút chì
- Bộ thẻ cảm xúc.

III. Hoạt động dạy học:

Thời gian	Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3p	1. Khởi động	- GV tổ chức trò chơi <i>Chuyển hoa</i> để học sinh làm quen với nhau. Cả lớp sẽ đứng thành vòng tròn. GV sẽ bắt nhịp một bài hát quen thuộc, cả lớp cùng hát theo và chuyển bông hoa đi. Khi bài hát kết thúc, bông hoa được chuyển đến bạn nào thì bạn đó sẽ giới thiệu về tên của mình cho cả lớp nghe.	- HS tham gia trò chơi và thực hiện nhiệm vụ.
9p	2. Khám phá	+ GV hướng dẫn HS hoạt động theo nhóm đôi quan sát mình trong gương và gợi ý bằng những câu hỏi như: Em thấy hình dáng mình thế nào? Mái tóc, khuôn mặt, màu da, mũi, miệng, nụ cười,... trông ra sao? + Sau khi HS soi gương, GV	- HS quan sát mình trong gương. - HS trong từng nhóm mô tả hình dáng của mình cho người kia và ngược lại. - HS vẽ theo yêu cầu.

		hướng dẫn HS trong từng nhóm mô tả hình dáng của mình cho người kia và ngược lại. + GV yêu cầu HS vẽ lại  khuôn mặt kèm mái tóc của em vào Vở bài tập. + GV kết hợp mời một vài HS lên bảng giới thiệu sản phẩm và mô tả hình dáng bên ngoài của mình.	- HS giới thiệu sản phẩm và mô tả hình dáng bên ngoài của mình.
10p	3. Luyện tập	<i>a. Quan sát và mô tả hình dáng bên ngoài của một bạn trong lớp.</i> - GV hướng dẫn cả lớp tham gia trò chơi kết bạn. HV sẽ nói: Kết bạn, kết bạn. HS sẽ	- HS tham gia trò chơi

		trả lời Kết mấy? Kết mấy? Lúc này GV sẽ yêu cầu HS kết hai để tạo thành những nhóm đôi. - GV hướng dẫn HS quan sát kĩ bạn của mình trong từng nhóm đôi. - GV hướng dẫn HS thảo luận và góp ý cho nhau để chuẩn bị phần trình bày của mình. - GV mời một vài cặp HS để trình bày trước lớp. <i>b. Hình dáng của em và của bạn có điểm gì giống nhau và khác nhau?</i> - GV tổ chức làm nhóm đôi đánh dấu x vào những đặc điểm khác nhau của em và	- HS làm việc theo nhóm đôi. + HS chú ý lắng nghe. - HS trình bày. - HS đánh dấu x vào những đặc điểm khác nhau của em và bạn mình để giúp HS nhận ra sự khác nhau, giống nhau về hình dáng bên ngoài của các em.
--	--	---	---



bạn mình để giúp HS nhận ra sự khác nhau, giống nhau về hình dáng bên ngoài của các

		em.					
10p	4. Mở rộng	- GV hướng dẫn HS thử làm MC nhí và đi phỏng vấn các bạn trong lớp về việc thể hiện sự yêu quý bản thân và tôn trọng bạn. - GV gợi ý cho những HS còn lại trong lớp trả lời phỏng vấn về những việc bản thân thể hiện sự yêu quý bản thân và tôn trọng bạn.	- HS thử làm MC. - HS trình bày.				
3p	5. Đánh giá	GV hướng dẫn từng nội dung <table> <tr> <th>Nội dung</th> </tr> <tr> <td>HS mô tả được hình dáng bên ngoài của em và của bạn.</td> </tr> <tr> <td>HS biết cách thể hiện sự yêu quý, tôn trọng bản thân và bạn bè bằng nhiều cách khác nhau.</td> </tr> <tr> <td>HS tự tin vì mình là một chủ thể có những đặc điểm riêng biệt khác với các bạn.</td> </tr> </table> của phần tự đánh giá để học sinh làm quen với việc đánh giá.	Nội dung	HS mô tả được hình dáng bên ngoài của em và của bạn.	HS biết cách thể hiện sự yêu quý, tôn trọng bản thân và bạn bè bằng nhiều cách khác nhau.	HS tự tin vì mình là một chủ thể có những đặc điểm riêng biệt khác với các bạn.	- HS thực hiện.
Nội dung							
HS mô tả được hình dáng bên ngoài của em và của bạn.							
HS biết cách thể hiện sự yêu quý, tôn trọng bản thân và bạn bè bằng nhiều cách khác nhau.							
HS tự tin vì mình là một chủ thể có những đặc điểm riêng biệt khác với các bạn.							
1p	* Kết nối:	- GV cho HS xem một đoạn clip ngắn về phim Doraemon	- HS lắng nghe nhiệm vụ				

		và yêu cầu HS về nhà tìm hiểu xem bạn Nobita và Doraemon có sở thích gì?	
--	--	--	--

TUẦN 2: SỞ THÍCH CỦA EM VÀ CỦA BẠN

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu:

1. Năng lực:

- Nêu được sở thích của mình và biết được sở thích của bạn.
- Thể hiện sự thân thiện khi làm việc với các bạn.
- Bước đầu biết tự đánh giá hoạt động của bản thân.

2. Phẩm chất:

- Thể hiện sự yêu quý bản thân và tôn trọng bạn bè.
- Trung thực trong tự đánh giá bản thân và đánh giá bạn bè.

II. Chuẩn bị:

1. Giáo viên:

- Hình ảnh, máy chiếu, bông hoa, rô dựng bông hoa.

2. Học sinh:

- Sách giáo khoa
- Bút chì
- Bộ thẻ cảm xúc.

III. Hoạt động dạy học:

Thời gian	Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3p	1. Khởi động	- GV tổ chức trò chơi <i>Ô cửa bí mật</i> để giới thiệu về một số sở thích của học sinh.	- HS tham gia trò chơi
9p	2. Khám phá	+ GV thiết kế slide có bức tranh trong SGK thể hiện 8 nhóm sở thích. + GV yêu cầu HS đánh dấu x vào sở thích của mình ứng với tranh trong SGK. + GV kết hợp mời một vài HS lên bảng chọn trực tiếp sở thích. + GV đưa ra thêm một vài hình ảnh, clip để giới thiệu thêm một vài sở thích khác.	+ HS quan sát tranh + HS đánh dấu x vào sở thích của mình ứng với tranh trong SGK. + HS lên bảng trả lời. + HS chú ý quan sát.
10p	3. Luyện tập	- GV hướng dẫn HS thảo luận chia sẻ sở thích của mình trong nhóm 4. - GV mời một số HS trình bày sở thích cá nhân và giới thiệu sở thích của một vài bạn	- HS thảo luận nhóm 4. + HS trình bày.

		trong nhóm.	
10p	4. Mở rộng	- GV yêu cầu HS chọn một bông hoa mà thích trong rổ và tạo thành nhóm mới theo màu bông hoa đã chọn. - GV đặt câu hỏi: Em thấy ấn tượng nhất với sở thích của bạn nào trong nhóm. - GV mời HS được bạn chia sẻ nêu cảm xúc của mình.	- HS chọn một bông hoa mà thích trong rổ và di chuyển qua nhóm mới. - HS trình bày. - HS trình bày.
3p	5. Đánh giá	GV hướng dẫn từng nội dung của phần tự đánh giá để học sinh làm quen với việc đánh giá.	
1p	* Kết nối:	- GV yêu cầu HS tự quan sát mình trong gương.	- HS lắng nghe nhiệm vụ

TUẦN 3: BỨC CHÂN DUNG ĐÁNG YÊU CỦA EM

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu:

1. Năng lực:

- Nhận ra và nêu được một số điểm khác biệt của mình và bạn bè.
- Thể hiện sự thân thiện khi làm việc với các bạn.
- Bước đầu biết tự đánh giá hoạt động của bản thân.
- Biết tham gia dọn dẹp ngăn nắp sau khi làm.

2. Phẩm chất:

- Thể hiện sự yêu quý bản thân và tôn trọng bạn bè.
- Trung thực trong tự đánh giá bản thân và đánh giá bạn bè.
- Nâng cao trách nhiệm qua việc thu dọn.

II. Chuẩn bị:

1. Giáo viên:

- Hình ảnh, máy chiếu.
- Bức chân dung mẫu
- Một số vật liệu dùng để trang trí: lá cây, que tre, giấy bìa, giấy báo,...

2. Học sinh:

- Sách giáo khoa
- Bút chì
- Bộ thẻ cảm xúc.

III. Hoạt động dạy học:

Thời gian	Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3p	1. Khởi động	- GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi.	- HS thực hành theo hướng dẫn của GV.

		- GV yêu cầu các nhóm lấy hình chân dung đã chuẩn bị trước: Quan sát chân dung và chỉ ra điểm khác nhau của hai bạn (mái tóc, hình dáng bên ngoài,...) - GV dẫn dắt vào bài học mới.	
6p	2. Khám phá	- GV giới thiệu cho HS 2-3 bức chân dung tự làm và nêu yêu cầu: Quan sát các bức chân dung và cho biết để thực hiện được 1 bức chân dung, con cần chuẩn bị những gì? - GV giới thiệu một số vật liệu đã chuẩn bị trước (lá cây, que tre, giấy bìa, giấy báo,...) và gợi ý cho HS trang trí.	- HS lắng nghe yêu cầu và trả lời. - HS quan sát
14p	3. Luyện tập	- GV phát cho HS vật liệu và khuyến khích các em thực hành: Làm bức chân dung của mình. - GV hỗ trợ HS thực hành – lưu ý các em cẩn thận khi thực hành và giữ vệ sinh.	- HS thực hành

8p	4. Mở rộng	- GV treo sản phẩm của HS và tổ chức triển lãm. - Hướng dẫn HS quan sát và đặt câu hỏi: + Em ấn tượng nhất với bức chân dung nào? + Em học được điều gì với bạn?	- HS tham gia triển lãm và quan sát. - HS trả lời câu hỏi.
3p	5. Đánh giá	GV hướng dẫn từng nội dung của phần tự đánh giá để học sinh làm quen với việc đánh giá.	- HS sử dụng bộ thẻ cảm xúc để tự đánh giá.
1p	* Kết nối:	- GV yêu cầu HS tập giới thiệu về mình.	- HS lắng nghe nhiệm vụ

CHỦ ĐỀ 1:

EM VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN

TUẦN 4: TỰ GIỚI THIỆU VỀ EM

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu:

1. Năng lực:

- Biết cách giới thiệu về bản thân trước bạn bè, thầy cô và người thân.
- Thể hiện sự thân thiện khi làm việc với các bạn.
- Thể hiện hành vi phù hợp khi nghe bạn nói, trình bày

2. Phẩm chất:

- Thể hiện sự yêu quý bản thân và tôn trọng bạn bè.
- Trung thực trong tự đánh giá bản thân và đánh giá bạn bè.

II. Chuẩn bị:**1. Giáo viên:**

- Đoạn clip HS tự giới thiệu bản thân, máy chiếu

2. Học sinh:

- Sách giáo khoa & Sách bài tập
- Bút chì
- Bộ thẻ cảm xúc.

III. Hoạt động dạy học:

Thời gian	Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3p	1. Khởi động	- GV tổ chức trò chơi <i>Tôi mến</i> để HS nói suy nghĩ của bản thân về những người bạn trong lớp. + GV và HS đứng thành vòng tròn. GV hướng dẫn HS lần lượt giới thiệu về	- HS tham gia trò chơi

		tên, sở thích và 1 đức tính của bạn kể bên. VD: GV làm mẫu 1-2 lần để HS biết cách chơi: GV đọc to: “Tôi mến” => cả lớp đồng thanh: “Mến ai, Mến ai”=> Mến A, em A thích..., em A vui vẻ.”. GV khi nói chú ý thể hiện bằng ánh mắt và cử chỉ: mắt nhìn về phía HS A, tay chỉ về hướng HS A. + Sau khi kết thúc, GV khen các em HS vì các em đã: hoàn thành tốt trò chơi, tham gia tích cực và có thể hiện sự quan tâm đến bạn bè xung quanh.	
9-10p	2. Khám phá	- GV hướng dẫn HS những điều cần nói khi giới thiệu về bản thân với người xung quanh bằng 1 trong 2 hình thức: hỏi đáp; hoặc đưa ra các câu hỏi lựa chọn, và yêu cầu HS đưa thẻ mặt vui hoặc mặt buồn để thể hiện sự đồng tình hay không đồng tình. Một số câu hỏi: + Khi các con giới thiệu bản thân, các con nói những gì? (* GV lưu ý trình tự của việc giới thiệu: lời chào, nói họ tên,	- HS lắng nghe câu hỏi và trả lời GV

		sở thích, lời cảm ơn). + Khi các con giới thiệu về bản thân, các con nên nói như thế nào? + Khi các con giới thiệu về bản thân, các con nên đứng như thế nào? - GV cho HS xem clip 1 HS lớp 1 giới thiệu về bản thân. GV nhắc lại những nội dung vừa được nêu ra trong phần hỏi đáp. - GV chia HS thành nhóm nhỏ, và yêu cầu HS thực hành giới thiệu về bản thân với bạn trong nhóm. HS có thể sử dụng bức tranh chân dung (được vẽ ở tuần 3) để làm hình minh họa khi giới thiệu về bản thân	- HS quan sát cử chỉ, lời nói của HS trong clip. - HS lắng nghe GV nhắc lại những điều cần làm khi tự giới thiệu bản thân. - HS thực hành theo nhóm nhỏ.
10-15p	3. Luyện tập	- GV làm mẫu cách giới thiệu bản thân trước đám đông. - GV gợi ý cho HS nội dung giới thiệu gồm: họ tên, biệt danh, sở thích, ước mơ, sở trường...Sau đó, GV để HS suy	- HS lắng nghe và quan sát. - HS suy nghĩ trong 2 phút.

		ngữ về nội dung giới thiệu bản thân. - GV mời một vài em lên giới thiệu về bản thân trước lớp. Trước khi thực hiện, GV yêu cầu những HS khác thể hiện lời nói khích lệ cho bạn: Hay là hay quá! sau từng phần thuyết trình.	- HS thực hiện theo sự hướng dẫn của GV
10-15p	4. Mở rộng	- GV cho HS xem những hình ảnh minh họa cho 1 người khán giả đáng yêu (file trình chiếu/ hình ảnh ở tr.16 –SGK) và hỏi HS về những cách thể hiện khi lắng nghe người khác thuyết trình. - GV cho HS xem một clip minh họa (bằng tiếng Anh) và hỏi HS: các em thấy các bạn trong clip ngồi nghe bạn mình giới thiệu như thế nào? https://www.youtube.com/watch?v=U1_KnBNQPDU - GV cùng HS làm các động tác để trở thành người khán giả đáng yêu. Sau đó, GV mời 1 số HS lên sắm vai người thuyết trình và khán giả, các em còn lại quan sát và nhận xét phần sắm vai của	- HS xem và trả lời câu hỏi từ GV - HS xem clip và nói những điều thấy trong clip - 4-5 HS lên để thực hiện việc sắm vai, các HS khác ngồi xem và nhận xét.

		bạn.	
3p	5. Đánh giá	GV hướng dẫn từng nội dung của phần tự đánh giá để học sinh làm quen với việc đánh giá.	HS sử dụng thẻ cảm xúc hay chọn vào hình bông hoa có khuôn mặt tương ứng với 3 mức “Tốt, đạt, cần cố gắng”
1p	* Kết nối:	- GV yêu cầu HS về nhà thực hành nội dung học trong tuần 4: quay một đoạn clip tự giới thiệu (nhờ sự giúp đỡ của người trong gia đình) hoặc HS về tự giới thiệu bản thân trước người trong gia đình. - GV đề nghị phụ huynh phối hợp để đánh giá phần thể hiện cá nhân của từng em bằng cách điền vào phần Ý kiến phụ huynh (tr.12 SBT)	- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

CHỦ ĐỀ 2: MỘT NGÀY CỦA EM

TUẦN 1: NHỮNG VIỆC EM THƯỜNG LÀM Ở NHÀ

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu

1. Năng lực:

- Về năng lực tự quản, tự phục vụ:

Làm đúng việc, đúng giờ.

Nhận biết và làm những việc thường ngày ở nhà có ích cho bản thân.

Biết chọn lọc những việc cần làm.

Biết chăm sóc bản thân.

- Về năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và năng lực hợp tác:

Phát triển năng lực trình bày, tư duy, giao tiếp, hợp tác; tự học, tự phục vụ, xử lý các tình huống liên quan đến cuộc sống ở nhà.

Phát triển năng lực sử dụng bút, chuột, các kí hiệu trên thanh công cụ khi thiết kế bài dạy trên bảng tương tác.

2. Phẩm chất:

HS chăm học, chăm làm, vui vẻ, thích học, tự tin, tinh thần đoàn kết, yêu thương, có trách nhiệm với bản thân và công việc ở nhà.

Biết yêu quý, tôn trọng bản thân và người thân.

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên: Thiết kế bài dạy trên bảng tương tác (clip bài hát), bộ thẻ cảm xúc, phiếu bài tập, 1 số vật dụng cho hs thực hành (quần áo, chăn mền, chén đĩa, muỗng đũa,...)

2. Học sinh: Bút chì, thước, gôm, phấn, bảng con.

III. Hoạt động dạy học

Thời gian	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
-----------	------------------	------------------

2 phút	1. Khởi động: Múa hát bài “ Bé quét nhà” - GV hỏi: Trong bài hát, bé làm gì? - GV giáo dục tư tưởng: Bác Hồ có câu: “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tùy theo sức của mình” thế mới là bé ngoan. Vậy các bạn lớp mình đã làm được những công việc gì phù hợp với bản thân khi ở nhà? Chúng ta hãy cùng nhau bước vào hoạt động Khám phá “Những việc em làm hằng ngày ở nhà” nhé!	HS múa hát. - Giúp bà quét nhà
7 phút	2. Khám phá: - GV yêu cầu HS kể những công việc hằng ngày đã làm ở nhà (Hoạt động nhóm bốn). - GV tổ chức cho hs nêu trước lớp những việc đã làm ở nhà theo trình tự thời gian trong ngày (Sáng sau khi ngủ dậy, chiều khi đi học về, buổi tối,...) - GV chốt: Trong một ngày chúng ta	- HS kể cho nhau nghe trong nhóm những công việc đơn giản ở nhà mà em đã làm hằng ngày. - Học sinh trình bày cá nhân – Lớp nhận xét.

sẽ cần làm rất nhiều việc để tự phục vụ bản thân và các em cần lưu ý sắp xếp việc nào cần làm trước, việc nào cần làm sau cho hợp lý nhé!

- GV tổ chức cho hs hoàn thành

Stt	Công việc thường ngày ở nhà	Việc em thích làm	Việc em cần làm
1	Tập thể dục		
2	Ăn sáng		
3	Xem truyền hình		
4	Ngủ (buổi tối)		
5	Ăn tối		
6	Tắm rửa		
7	Ăn trưa		
8	Đọc sách		
9	Chuẩn bị bài		
10	Đánh răng		
11	Xem hoạt hình		
12	Giúp mẹ nhặt rau		

phiếu học tập theo mẫu với các yêu cầu sau:

+ Đánh số theo thứ tự các việc làm trước, việc làm sau.

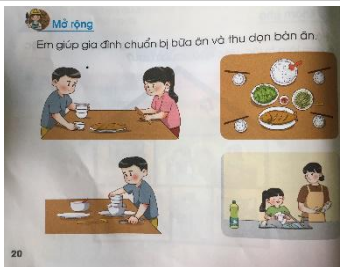
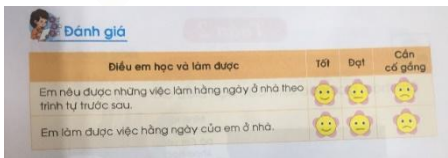
+ Vẽ mặt cười vào những việc em thích làm. Giải thích vì sao lại thích việc làm ấy.

+ Vẽ hình trái tim vào những việc em cần phải làm. Nêu lợi ích của việc làm cần thiết ấy.

* GV chốt kiến thức và giáo dục HS các kỹ năng cần thiết khi làm việc ở nhà: em hãy thường xuyên thực hiện những công việc trên theo đúng trình tự việc nào làm trước, việc nào làm

- HS hoàn thành phiếu trả lời câu hỏi và chia sẻ ý kiến cùng các bạn.

	sau để phục vụ và bảo vệ bản thân cũng như rèn luyện tính chăm chỉ, có trách nhiệm, yêu lao động nhé!	
10 phút	3. Luyện tập - GV tổ chức cho hs mô tả lại 1 số việc đã làm ở nhà như: rửa mặt, đánh răng, mặc quần áo, gấp quần áo, chăn mền, quét nhà, lau bàn ghế... - Tổ chức hướng dẫn cho hs thực hành tại lớp 1 số việc như: cách đánh răng, rửa mặt, lau mặt, xếp chăn mền, mặc quần áo...	- HS mô tả lại việc làm và nêu lợi ích của việc đó đối với bản thân. - HS thực hành.
5 phút	4. Mở rộng: - GV hỏi: Trong quá trình làm việc hs cần lưu ý điều gì? - GV chốt: cần lưu ý việc nào làm trước, việc nào làm sau và chú ý an toàn khi làm việc. - GV tổ chức cho hs xếp bàn ăn qua trò chơi “Trang trí bàn ăn” (Nhóm 2). Cho hs quan sát tranh nêu nhận xét rồi thực hiện.	- HS trả lời - HS quan sát tranh và nhận xét nội dung 4 bức tranh. - HS tham gia thi xếp bàn ăn. - Lớp bình chọn bàn ăn được xếp đẹp.

	 Mở rộng Em giúp gia đình chuẩn bị bữa ăn và thu dọn bàn ăn.	- HS trả lời
	- GV hỏi: Khi nhìn 1 bàn ăn gọn gàng đẹp mắt các em cảm thấy thế nào? - GV giáo dục: 1 bàn ăn được sắp xếp đẹp mắt sẽ tạo được sự ngon miệng trong bữa ăn và mang lại bầu không khí vui vẻ cho gia đình.	
2 phút	5. Đánh giá - GV đánh giá và hướng dẫn HS tự đánh giá theo mẫu. 	- HS tự đánh giá.
1 phút	* Kết nối:	

	HS về nhà thực hiện những việc làm ở nhà và nhờ ba mẹ quay phim hoặc chụp hình lại để tiết học sau cùng chia sẻ với các bạn.	
--	--	--

C. SINH HOẠT LỚP

CHỦ ĐỀ 2: MỘT NGÀY CỦA EM

TUẦN 2: MỖI NGÀY Ở TRƯỜNG CỦA EM

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu:

1. Năng lực:

- Biết soạn sách vở và dụng cụ học tập phù hợp với từng môn học theo thời khóa biểu.
- Nêu được những hoạt động nên làm và không nên làm trong giờ học, giờ chơi.

2. Phẩm chất:

- Chăm chỉ, có nề nếp trong học tập.
- Biết yêu quý, tôn trọng bản thân, bạn bè.
- Trung thực trong tự đánh giá.
- Ý thức trách nhiệm trong việc tự phục vụ và tự giữ an toàn cho mình trong học tập.

II. Chuẩn bị:

- 1. Giáo viên:** Bài powerpoint, các hình thẻ (các bộ trang phục), tranh (thời khóa biểu), tranh hình, clip (các trò chơi dân gian), bộ hình (bìa SGK và đồ dùng học tập), những sticker trái tim, hình ảnh về các cột của thời khóa biểu, các dụng cụ để chơi.
- 2. Học sinh:** SGK, vở bài tập, thẻ gương mặt cảm xúc, đồ chơi.

III. Hoạt động dạy học:

Thời gian	Bước	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
3p	1. Khởi động	- GV tổ chức trò chơi “Kết đoàn, kết đoàn” với hình thức sinh hoạt vòng tròn. - Lần 1: Giáo viên nêu luật chơi (cả lớp vừa đi vừa vỗ tay theo nhạc bài Em yêu trường em, chú ý lắng nghe khi có hiệu lệnh “Kết đoàn, kết đoàn” HS sẽ trả lời “Kết mấy kết mấy”, GV nói 1 số bất kì để học sinh kết thành hóm nhanh nhất, chú ý dựa vào số lớp để chọn các số phù hợp. - Các lần tiếp theo, tạo cơ hội cho HS quản trò - GV cùng tham gia với học sinh. - Giới thiệu bài	- Cùng tham gia - Thực hiện
10p	2. Khám	a. Kể tên các môn học và đồ dùng học tập - Sử dụng trò chơi “Kết đoàn, kết đoàn” chia	- Chơi và đáp ứng

	phá lớp thành các nhóm 4 với yêu cầu trong nhóm có đủ bạn nam và bạn nữ. - Thảo luận kể tên những môn em được học và các đồ dùng học tập. - Tổ chức trò chơi “Truyền yêu thương”: GV là người chọn nhóm đầu tiên bằng cách hô “Thả tim, thả tim” HS “Cho ai cho ai” GV nói tên một nhóm, nhóm được chọn sẽ cử đại diện nói thật nhanh tên một môn học hay đồ dùng học tập, tiếp tục chơi nhóm vừa trả lời sẽ hô (chú ý nhóm sau không được nói trùng), mỗi lần nêu đúng, không trùng nhóm sẽ nhận được một trái tim. - GV đánh nhanh các hình ảnh theo câu trả lời của học sinh trên bảng. - Tổng kết và chốt lại nội dung b. Việc nên làm, không nên làm trong giờ học, giờ chơi. - Trong lúc, HS trình bày GV đặt các câu hỏi Vì sao? Để làm rõ vấn đề trong từng tranh. - Chiếu thêm một vài hình ảnh hay clip ngắn về một số hoạt động của lớp trong các tiết học trước để và đặt vấn đề như trên nên hay	đúng yêu cầu. - Thảo luận - Cùng chơi - Làm việc cá nhân bài tập 2 trong VBT. - Trình bày - Trả lời - Quan sát và trả lời
--	---	---

		không nên vì sao? - GV chốt ý	
12p	3. Luyện tập	- GV tổ chức trò chơi “Hộp quà bí ẩn” trong mỗi hộp quà có hình ảnh về các cột của thời khóa biểu, HS chọn và có nhiệm vụ soạn đồ dùng phù hợp theo thời khóa biểu. 5 bạn nhanh nhất sẽ trình bày trong đó bạn nào soạn đầy đủ nhất sẽ nhận quà trong hộp. - GV nhận xét	- Tham gia trò chơi, lắng nghe, nhận xét, bổ sung.
7p	4. Mở rộng	- Kể tên một số trò chơi mà em đã chơi cùng các bạn vào giờ ra chơi. - GV giới thiệu thêm các trò chơi khác qua hình ảnh. - Tổ chức chơi các trò chơi tại lớp. - Quan sát, ghi nhận.	- Trả lời - Nêu tên - Tham gia chơi, luân phiên chơi các trò chơi khác nhau.
2p	5. Đánh giá	- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo bảng trong SGK. - GV nhận xét, khen ngợi những HS tích cực, có mạnh dạn khi tham gia học tập, động viên	- Giơ thẻ gương mặt cảm xúc

		khuyến khích HS tham gia.	
1p	Kết nối	- GV hoạt động mang tính xuyên suốt trong năm học và trao thưởng theo chu kì hàng tuần với chủ đề “Em yêu đôi vai em” với nhiệm vụ soạn tập sách và đồ dùng theo đúng thời khóa biểu. - Gv ghi nhận kết quả của HS từng ngày và chia sẻ đến PH.	

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP MỘT

CHỦ ĐỀ 2: MỘT NGÀY CỦA EM

TUẦN 3: AN TOÀN MỖI NGÀY

C. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

D. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

IV. Mục tiêu:

3. **Năng lực:**

- Nêu được những hành động an toàn và không an toàn khi vui chơi, khi làm các việc phục vụ bản thân.
- Thực hiện các hành vi phù hợp để giữ an toàn cho bản thân khi ở trường, ở nhà.

4. **Phẩm chất:**

- Có trách nhiệm với công việc đã nhận,
- Yêu quý bản thân, tôn trọng, giúp đỡ bạn bè.

- Nỗ lực học hỏi và thực hành các kỹ năng để giúp bản thân phát triển.
- Trung thực và trách nhiệm trong tự đánh giá.

V. Chuẩn bị:

3. **Giáo viên:** Bài powerpoint, gấu bông, 4 tranh trong hoạt động khám phá (2 bộ), băng keo cá nhân, nhạc, áo mưa, dù, bánh
4. **Học sinh:** SGK, vở bài tập, thẻ gương mặt cảm xúc, nón bảo hiểm, kéo, khẩu trang

VI. Hoạt động dạy học:

Thời gian	Bước	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
3p	1. Khởi động	- GV cho học sinh 1p để tự suy nghĩ về những việc nên hoặc không nên làm khi ở trường và ở nhà. - Chia lớp thành các nhóm 4 đứng thành 1 vòng tròn. - Tổ chức trò chơi “Truyền gấu bông”, Gv mở nhạc, các nhóm truyền khi nhạc ngừng gấu đang ở nhóm nào nhóm đó nói 1 hành vi nên hoặc không nên khi ở nhà và ở trường. - GV giới thiệu bài	- Suy nghĩ - Thực hiện - Tham gia trò chơi
7p	2. Khám	- Gv giữ nguyên các nhóm, cho mỗi nhóm lên bốc thăm một trong bốn tranh trong SGK	- Thực hiện và thảo luận.

	phá	và trả lời các câu hỏi sau: 1. Tranh vẽ gì? 2. Việc đó có nên làm hay không? Vì sao? 3. Nếu không nên thì có cách nào khác để giải quyết? - GV tổ chức hoạt động “Sẻ chia” hãy kể lại một vụ tai nạn đối với một người mà em biết và cho biết cảm xúc của em như thế nào trước tai nạn ấy? - Làm gì để chuyện đó không xảy ra?	- Trình bày, nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe - Trả lời
15p	3. Luyện tập	- GV cho học sinh chia sẻ hiểu biết của mình bằng lời song song với hành động về một số kĩ năng: 1. Đội mũ bảo hiểm 2. Sử dụng kéo 3. Dán băng cá nhân khi bị trầy xước 4 Rửa tay an toàn/ đeo khẩu trang - GV làm mẫu - GV quan sát, ghi nhận	- Trả lời, nhận xét, bổ sung - Thực hiện, luyện tập

7p	4. Mở rộng	- Quan sát tranh, cho biết tranh vẽ gì và nêu nhận xét của bạn về hành vi ấy. - Nhóm bóc thăm tình huống và sắm vai giải quyết tình huống đó. - GV chốt ý	- Trả lời, nhận xét, bổ sung. - Thảo luận, trình diễn, bình chọn.
2p	5. Đánh giá	- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo bảng trong SGK. - GV nhận xét, khen ngợi những HS tích cực, có mạnh dạn khi tham gia học tập, động viên khuyến khích HS tham gia.	- Giơ thẻ gương mặt cảm xúc
1p	Kết nối	- GV khuyến khích HS về nhà luyện tập một số kĩ năng an toàn và chia sẻ đến người thân trong gia đình.	

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HĐTN LỚP 1

CHỦ ĐỀ 2: MỘT NGÀY CỦA EM

TUẦN 4: ĐỂ MỖI NGÀY LÀ MỘT NGÀY VUI

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu

1. Năng lực:

Nhận biết và làm những việc có ích cho bản thân để mỗi ngày là một ngày vui.

Biết chia sẻ chuyện vui, buồn cùng với gia đình, người thân và bạn bè.

Biết đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động ngoài trời.

Phát triển năng lực trình bày, tư duy, giao tiếp, hợp tác; tự học, tự phục vụ, xử lý các tình huống liên quan đến cuộc sống ở trường, ở nhà.

Phát triển năng lực sử dụng bút, chuột, các kí hiệu trên thanh công cụ khi thiết kế bài dạy trên bảng tương tác.

2. Phẩm chất:

Có thái độ vui vẻ, tự tin, tinh thần đoàn kết, yêu thương, có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động cùng gia đình hoặc tập thể.

Biết chăm sóc bản thân

Biết yêu quý, tôn trọng bản thân và bạn bè, người thân.

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên: Thiết kế bài dạy trên bảng tương tác (clip bài hát), bộ thẻ cảm xúc, phiếu bài tập,...1 số clip có nội dung về các hoạt động học cho hs xem...

2. Học sinh: Bút chì, thước, gôm, phấn, bảng con,...

III. Hoạt động dạy học

Thời gian	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2 phút	1. Khởi động: Múa hát bài “Em đi chơi thuyền” - GV hỏi: Trong bài hát, bạn nhỏ đi	HS múa hát. - Đi chơi thuyền trong Thảo cảm

	đâu? Ở đâu? + Khi được đi chơi cảm xúc thế nào? + Mẹ dặn bạn nhỏ điều gì? Vì sao mẹ lại căn dặn điều đó? - Giới thiệu bài mới: Mỗi ngày, mọi người ai cũng có công việc riêng của mình. Chúng ta lao động làm việc luôn cần tạo không gian vui vẻ, thoải mái. Ngoài giờ làm, mình còn cần những giờ thư giãn, giải trí. Ở trường, các em được học tập, vui chơi và tham gia các hoạt động ngoại khóa. Vậy chúng có lợi ích gì và làm cách nào để đem lại niềm vui cho mọi người? Cô cùng các em bước vào hoạt động 2 Khám phá nhé!	viên. - Rất vui, rất thích thú,... - Ngồi yên khi đi chơi thuyền để đảm bảo an toàn.
10 phút	2. Khám phá: - GV cho HS xem tranh và tìm hiểu nội dung 3 bức tranh: + Các bạn nhỏ tham gia hoạt động gì? + Em thích hoạt động nào? + Hoạt động đó có lợi hay hại? + Lợi và hại như thế nào?	- Học sinh trình bày cá nhân - Lớp nhận xét. - HS thảo luận chia sẻ trong

	- GV cho HS nêu thêm các hoạt động mà mình đã từng được tham gia và cần lưu ý điều gì? (Hoạt động chia sẻ trong nhóm 4) - Cho HS xem thêm những hình ảnh, clip về những mối nguy hại có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động cần nâng cao cảnh giác, phòng tránh. * GV chốt kiến thức và giáo dục HS các kĩ năng và thái độ cần thiết khi tham gia các hoạt động tập thể: cần đi theo người lớn, không tự ý rời đi chỗ khác, nghe theo sự hướng dẫn của người lớn, tuân thủ nội qui nơi công cộng, quan tâm giúp đỡ các bạn trong nhóm, báo ngay với người lớn khi có điều không hay xảy ra, không chơi những trò chơi nguy hiểm,...	nhóm - HS chia sẻ ý kiến cùng các bạn.
5 phút	3. Luyện tập - GV tổ chức cho hs xem tranh và nêu nội dung 2 bức tranh. - Hỏi: việc trong tranh mang lại điều gì cho ta? + Em đã làm gì và sẽ làm gì để đem lại niềm vui cho mọi người?	- HS mô tả bức tranh và trả lời câu hỏi. - Mang lại niềm vui cho bản thân và mọi người xung quanh. - HS trình bày. Lớp nhận xét.

5 phút	4. Mở rộng: - GV tổ chức kỹ thuật “Ồ bi” cho hs trao đổi với nhau về điều mình mong muốn thực hiện trong ngày cuối tuần - Câu hỏi gợi ý: + Trong ngày cuối tuần, em muốn làm gì, đi đâu? + Vì sao em muốn đến nơi ấy? + Em sẽ đi cùng ai? + Em sẽ xin phép ai và nói thế nào để được thực hiện điều mình mong muốn? - GV giáo dục: Các em cần mạnh dạn bày tỏ mong muốn của mình với ba mẹ, người thân trong gia đình; cần tham gia tích cực các hoạt động tập thể	- HS tham gia hoạt động chia sẻ.
2 phút	5. Đánh giá - GV đánh giá và hướng dẫn HS tự đánh giá theo mẫu.	- HS tự đánh giá.

1 phút	* Kết nối: HS về nhà nhờ ba mẹ quay phim hoặc chụp hình lại các hoạt động của em cùng gia đình vào ngày cuối tuần để tiết học sau cùng chia sẻ với các bạn.	

C. SINH HOẠT LỚP

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 1

CHỦ ĐỀ 3: TRƯỜNG LỚP THÂN YÊU

TUẦN 1: NHỮNG NGƯỜI BẠN ĐÁNG YÊU

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu

1. Năng lực:

- Biết cách làm quen và làm quen được với bạn mới.
- Biết và có thể giới thiệu về tên, hình dáng bên ngoài, sở thích, điểm nổi bật của nhiều bạn trong lớp.
- Ứng xử thân thiện, lịch sự với bạn bè
- Thể hiện được một số hành vi yêu thương, giúp đỡ bạn bè phù hợp với hoàn cảnh.
- Đánh giá hoạt động của bản thân và bạn bè.

2. Phẩm chất:

- Yêu thương bạn bè: quan tâm, giúp đỡ, tôn trọng, đoàn kết.
- Trung thực trong đánh giá bản thân, nhóm, bạn bè.

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên: Máy chiếu, hình ảnh, phiếu đánh giá HS
2. Học sinh: Vật dụng làm quà tặng bạn, sách giáo khoa, vở bài tập

III. Hoạt động dạy học

Thời gian	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1-3 phút	1. Khởi động: - GV tổ chức trò chơi “ Tìm người bí ẩn”. GV chọn 3-5 HS làm người quản trò đặt câu hỏi cho cả lớp về đặc điểm của người bí ẩn (1 bạn trong lớp) ví dụ: Người bí ẩn là nam hay nữ? Bạn ấy chơi thân với ai? Tóc bạn có đặc điểm gì?... → Từ trò chơi này, GV dẫn dắt lớp học đi vào nội dung bài học.	- HS tham gia trò chơi
10 phút	2. Khám phá: a. Nêu điểm tốt, màu sắc và đồ vật yêu thích của bạn trong nhóm.	

	- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4-6 chia sẻ về: điểm tốt, màu sắc và đồ vật yêu thích của một số bạn trong nhóm (lớp). - Bước cuối, tùy vào điều kiện thời gian, GV có thể thay đổi yêu cầu và thay đổi nhóm, ví dụ: Tìm hiểu một bạn thân và một bạn ít chơi, ít nói chuyện với em. Như thế, HS có thể quan tâm nhiều hơn đến các bạn khác, tạo sự hòa đồng, thân thiện trong lớp. b. Hãy chọn món quà em sẽ làm để tặng một bạn trong nhóm. - GV hỏi: + Em cần làm gì để bạn bè luôn cảm thấy vui? + Em hãy kể món quà để tặng cho bạn ? - Sau khi HS kể xong, GV tổ chức cho HS thực hành làm quà tặng bạn.	- HS thảo luận nhóm - HS thảo luận nhóm - Tặng cho bạn một món quà, giúp đỡ bạn trong học tập, chơi cùng bạn.... - HS kể
10 - 12 phút	3. Luyện tập a. Làm một món quà tặng bạn. - GV có thể chia HS có cùng ý tưởng chọn quà giống nhau vào cùng nhóm	- HS có cùng ý tưởng ngồi cùng nhóm

để tạo thuận lợi cho HS trong quá trình thực hiện, GV dễ hướng dẫn HS. - GV có thể dùng một số video clip cho HS xem để các em biết cách làm một số sản phẩm phù hợp hoặc GV thao tác trực tiếp hướng dẫn, giúp đỡ HS làm. - GV luôn lưu ý để HS nhớ việc bảo đảm an toàn trong quá trình lao động và giữ sạch sẽ không gian quanh mình. Với những HS chưa biết cách làm hoặc chưa khéo léo, GV có thể gợi ý các em thực hiện món quà đơn giản nhất. - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2: + Khi tặng quà cho bạn, em cần nói gì và thái độ như thế nào ? + Khi nhận quà từ bạn, em cần nói gì và thái độ như thế nào ? - GV mời đại diện các nhóm HS lên thực hành tặng – nhận quà cho nhau. - HS đánh giá, nhận xét cho nhóm bạn về các tiêu chí: cắt (dán, viết) cẩn thận; tôn trọng đồ dùng, sản phẩm của bạn; dọn dẹp, sắp xếp ngăn nắp sau khi	- HS xem clip hoặc xem GV hướng dẫn trực tiếp - HS lắng nghe - HS thảo luận nhóm 2 - HS thực hành - Các nhóm HS nhận xét lẫn nhau - HS lắng nghe
--	--

làm; khả năng trình bày trước nhóm (lớp)... - GV nhận xét, góp ý và động viên HS b. Thực hành xây dựng tình bạn thân thiết. - GV đặt câu hỏi cho HS tìm hiểu về 2 tình huống trong SGK: + Tranh vẽ gì ? + Em có nhận xét gì về việc làm của bạn nhỏ trong tranh ? - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 4 – 6: + Em hãy chia sẻ trong nhóm những việc làm thể hiện tình bạn thân thiết + Em hãy sắm vai một việc làm thể hiện tình bạn thân thiết (HS có thể việc tự làm hoặc sắm vai theo tình huống trong sách) - GV mời đại diện các nhóm lên sắm vai cho cả lớp xem. - Các nhóm khác đánh giá, nhận xét, góp ý cho nhóm bạn theo các tiêu chí: tình huống đã thể hiện được xây dựng tình bạn thân thiết chưa, cách xử lý tình	- HS trả lời - HS hoạt động nhóm - HS trình bày - HS đánh giá, nhận xét cho nhóm bạn - HS lắng nghe
--	--

	huống, cách sắm vai.... - GV nhận xét, góp ý và động viên HS.	
8 phút	4. Mở rộng - GV đặt câu hỏi hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung thông qua các hình ảnh: + Tranh vẽ gì ? + Em có nhận xét gì về việc làm của bạn nhỏ trong tranh ? + Nếu em là bạn nhỏ trong các tình huống trên, em sẽ làm gì để có hành động đúng? - GV nhận xét, điều chỉnh cho HS	 - HS trả lời - HS lắng nghe
1-2 phút	5. Đánh giá - GV hướng dẫn HS tự đánh giá vào VBT. - GV đánh giá HS.	

C. SINH HOẠT LỚP

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 1

CHỦ ĐỀ 3: TRƯỜNG LỚP THÂN YÊU

TUẦN 2: LỚP HỌC THÂN THIỆN

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu

1. Năng lực:

- Biết cách làm quen, yêu thương, giúp đỡ bạn.
- Thể hiện được một số hành vi yêu thương, giúp đỡ bạn bè phù hợp với hoàn cảnh.
- Nhận biết và thực hành được những việc nên làm, cần làm để lớp học thân thiện
- Đánh giá hoạt động của bản thân và bạn bè.

2. Phẩm chất:

- Yêu thương bạn bè: quan tâm, giúp đỡ, tôn trọng, đoàn kết.
- Tự giác làm những việc tốt, phù hợp để góp phần xây dựng trường lớp.
- Trung thực trong đánh giá bản thân, nhóm, bạn bè.

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên: máy chiếu, trái bóng, hình ảnh, phiếu đánh giá HS
2. Học sinh: sách giáo khoa, vở bài tập, dụng cụ thực hành

III. Hoạt động dạy học

Thời gian	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1-3 phút	1. Khởi động: - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Tôi muốn”.Trong các hoạt động trò chơi, GV lưu ý luân phiên thay đổi QT để các em được trải nghiệm vị trí này, đồng thời rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động tập thể. → Từ trò chơi này, GV dẫn dắt lớp học đi vào nội dung bài học: Muốn lớp học vui hơn, thân thiện hơn,..em cần làm gì?	- HS tham gia trò chơi
10 phút	2. Khám phá: Hình ảnh nào thể hiện lớp học thân thiện ? - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2 về 3 bức tranh trong SGK/ tr37,38 + Theo em, hình ảnh nào thể hiện lớp học thân thiện? Vì sao ? - GV mời đại diện các nhóm trình bày - Các nhóm khác lắng nghe, góp ý cho nhóm bạn. - GV nhận xét và lưu ý thêm: Tranh 1	- HS thảo luận nhóm - HS trình bày - HS lắng nghe, góp ý cho bạn

	và 3 là những hoạt động tích cực, nên làm để xây dựng lớp học thân thiện. Tranh 2 là hoạt động không nên làm, vì việc leo lên bàn ghế, xé giấy gấp máy bay vừa gây nguy hiểm cho bản thân, vừa làm cho lớp học của mình trở nên không sạch sẽ. - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chuyền bóng theo nhạc”. Luật chơi: Bóng sẽ được chuyền khắp cả lớp, khi nhạc dừng, bóng đang ở trên tay HS nào thì em sẽ nêu 1 hoạt động thể hiện lớp học thân thiện mà em biết. - GV lắng nghe, khen ngợi, uốn nắn nhận thức cho HS	- HS lắng nghe - HS chơi trò chơi
10 - 12 phút	3. Luyện tập Các em đã làm những gì cho lớp của mình? - GV đặt câu hỏi nhằm giúp HS tìm hiểu nội dung tranh ảnh (4 bức tranh/ tr 38) + Tranh vẽ gì ? + Em có nhận xét gì về việc làm của	- HS có cùng ý tưởng ngồi cùng nhóm - HS xem clip hoặc xem GV hướng dẫn trực tiếp

	bạn nhỏ trong tranh? → Việc làm của các bạn nhỏ trong 4 bức tranh trên là những việc nên làm để xây dựng lớp học thân thiện, cùng nhau chăm sóc, bảo vệ và xây dựng lớp học thì lớp học sẽ sạch đẹp hơn, qua đó nâng cao tình đoàn kết, gắn bó, thân thiết giữa các thành viên trong lớp. - HS thảo luận theo nhóm 4 – 6 HS để chia sẻ với nhau những việc em đã làm, dự định làm để xây dựng lớp học của em thành một lớp học thân thiện. - GV mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp. - GV mời các nhóm HS chọn và cùng làm một việc để lớp của mình thân thiện hơn. - Các nhóm HS đánh giá đồng đẳng theo các tiêu chí: việc làm đã thể hiện lớp học thân thiện chưa, các thành viên phân công nhiệm vụ cùng thực hiện,... - GV lưu ý HS chọn việc phù hợp, vừa sức như: trồng thêm cây xanh cho lớp, vẽ tranh trang trí, thành lập đôi bạn cùng nhau học tập...	- HS lắng nghe - HS thảo luận nhóm - HS thực hành - Các nhóm HS nhận xét lẫn nhau - HS lắng nghe
--	---	--

8 phút	4. Mở rộng - GV đặt câu hỏi hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung thông qua các hình ảnh: + Tranh vẽ gì ? + Em có nhận xét gì về việc làm của bạn nhỏ trong tranh ? → Các bạn nhỏ trong các tình huống trên đã biết cách thể hiện sự yêu thương và giúp đỡ lẫn nhau. - HS thảo luận nhóm 2 kể cho nhau nghe những việc em đã giúp đỡ các bạn trong lớp. - GV mời đại diện các nhóm trình bày. - GV nhận xét, điều chỉnh cho HS	- HS trả lời - HS lắng nghe - HS thảo luận nhóm - HS trình bày - HS lắng nghe
1-2 phút	5. Đánh giá - GV hướng dẫn HS tự đánh giá vào VBT. - GV đánh giá HS.	- HS tự đánh giá

C. SINH HOẠT LỚP

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP MỘT

CHỦ ĐỀ 3: TRƯỜNG LỚP THÂN YÊU

TUẦN 3: MÁI TRƯỜNG EM YÊU

E. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

F. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

VII. Mục tiêu:

5. Năng lực chính: Hướng đến xã hội

- Biết và có thể giới thiệu về ngôi trường mình đang học
- Nhận biết và thực hành được những việc nên làm, cần làm để trường tốt, đẹp hơn.
- Biết đánh giá hoạt động của bản thân và bạn bè.

Năng lực tích hợp thêm:

- Biết giữ an toàn khi sinh hoạt, vui chơi trong trường.
- Nhận biết được thế nào là môi trường xung quanh sạch, đẹp, và chưa sạch, chưa đẹp.
- Thực hiện được một số việc làm phù hợp để giữ gìn môi trường ở trường sạch đẹp.

6. Phẩm chất:

- Tự giác làm những việc tốt, phù hợp góp phần xây dựng trường.
- Luôn nhiệt tình tham gia các hoạt động của trường.
- Trung thực trong tự đánh giá.

VIII. Chuẩn bị:

5. **Giáo viên:** Bài powerpoint, video giới thiệu trường, sơ đồ trường học, những sticker trái tim.

6. **Học sinh:** thẻ gương mặt cảm xúc, màu vẽ

IX. Hoạt động dạy học:

Thời gian	Bước	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
3p	1. Khởi động	- GV tổ chức cho các nhóm thi đua hát các bài hát về trường lớp kết hợp với bộ gõ cơ thể. (- GV tự cho học sinh sáng tạo các động tác để các em hứng thú.) - Các em thấy các ngôi trường trong bài hát như thế nào? - Có những điều thú vị gì ở trường? - Ngôi trường em đang học có những điều hay gì? - Em có thể làm gì để ngôi trường em tốt và đẹp hơn?	- Cùng tham gia - HS trả lời
10p	2. Khám phá	a. Cùng bạn tìm hiểu các khu vực trong trường. - GV cho học sinh thi kể về những khu vực	- Chơi và đáp ứng đúng yêu cầu.

		trong trường? - GV cho học sinh xem đoạn video về giới thiệu ngôi trường mình đang học, gồm có các khu vực như: thư viện, phòng y tế, căng-tin, phòng tin học,... - sau đó, GV tổ chức chơi trò chơi đố bạn về vị trí, chức năng,... để học sinh đoán được đó là phòng nào? (Ví dụ: Đố bạn đố bạn? Phòng này nằm ở lầu 2, có rất nhiều truyện, sách báo,..., được tranh trí rất đẹp,... Đó là phòng gì?...) - GV cho học sinh nêu thêm những quy định cần chấp hành ở từng khu vực đó? - GV chuẩn bị sơ đồ trường và cho học sinh đánh dấu các khu vực theo màu.	- HS xem đoạn video - Cùng chơi -Giữ lễ phép, tôn trọng.....
12p	3. Luyện tập	- GV tổ chức trò chơi: Chia lớp thành 3 nhóm (theo tổ của lớp) luân phiên nhau nêu một điều mơ ước về trường mình; nhóm nào không có ý kiến thì nhóm kia tiếp tục. Mỗi ý tưởng giáo viên sẽ dán một ticker lên bảng. Nhóm nào nêu được nhiều ý tưởng hơn, nhóm đó sẽ thắng. - GV nhận xét	- Tham gia trò chơi, lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

7p	4. Mở rộng	- Chia lớp thành các nhóm, các nhóm sẽ nêu những việc làm cho trường em xanh, sạch đẹp hơn? - GV cho HS thảo luận để các nhóm lên kế hoạch thực hiện: Đó là gì việc gì? Làm với ai? Phân công ra sao?	- Trồng cây xanh trong chậu, tưới cây, nhổ cỏ vườn hoa, nhặt rác,
2p	5. Đánh giá	- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo bảng trong SGK. - GV nhận xét, khen ngợi những HS tích cực, có mạnh dạn khi tham gia học tập, động viên khuyến khích HS tham gia.	- Giờ thẻ gương mặt cảm xúc
1p	Kết nối	- GV cho học sinh vẽ tranh về ngôi trường để khuyến khích các em tích cực tham gia bảo vệ ngôi trường xanh sạch đẹp. - Gv ghi nhận kết quả của HS vào cuối tuần và chia sẻ đến PH.	- HS có thể thực hiện ở nhà.

C. SINH HOẠT LỚP

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP MỘT**CHỦ ĐỀ 3: TRƯỜNG LỚP THÂN YÊU****TUẦN 4: YÊU MẾN THẦY CÔ GIÁO****G. SINH HOẠT DƯỚI CỜ****H. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ****X. Mục tiêu:****7. Năng lực :**

- Nhận biết và thực hành được những việc nên làm, cần làm thể hiện sự lễ phép với thầy cô giáo.
- Biết đánh giá hoạt động của bản thân và bạn bè.

8. Phẩm chất:

- Yêu quý, kính trọng thầy cô giáo.
- Trung thực trong tự đánh giá.

XI.Chuẩn bị:

- 7. Giáo viên:** Bài powerpoint, video giới thiệu trường, sơ đồ trường học, những sticker trái tim.
- 8. Học sinh:** thẻ gương mặt cảm xúc, màu vẽ

XII. Hoạt động dạy học:

Thời	Bước	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của
------	------	-------------------------	---------------

gian			Học sinh
3p	1. Khởi động	- GV tổ chức cho học sinh thi hát nối tiếp các bài hát về thầy cô giáo. Nhóm nào tới lượt mà không tìm được bài hát nào để hát thì nhóm đó sẽ phải dừng lại. Nhóm hát cuối cùng sẽ là nhóm chiến thắng. (- GV lưu ý HS không quan trọng thắng thua mà quan trọng các em được làm việc, vui chơi cùng nhau để tạo hứng thú cho bài học. - Các bài hát các em vừa hát có nội dung gì? - Em nghĩ gì về thầy cô khi hát những bài hát này? - Thầy cô đã giúp em những gì ? - Em cần có thái độ như thế nào với thầy cô giáo?	- Cùng tham gia -HS trả lời
10p	2. Khám phá	a. Tìm hiểu về thầy, cô giáo và chia sẻ thông tin với bạn. - GV cho học sinh chơi trò chơi “Đoàn kết, kết mấy?” để chia nhóm cho hs? - Mỗi nhóm sẽ trao đổi trong nhóm về một người thầy cô giáo mà mình thích với các nội dung như: Tên, dạy lớp mấy sở thích, em thích nhất điều gì về cô/ thầy đó?	- Chơi và đáp ứng đúng yêu cầu. - HS trao đổi và tổng kết những điều về thầy/cô giáo mà mình thích.

		b. Những điều tốt đẹp về thầy/cô giáo của em. - GV hướng dẫn HS trao đổi nhóm về những việc thầy/ cô đã làm cho mình? - Em sẽ làm gì để đền đáp những công lao đó? hoặc tỏ lòng biết ơn và quý mến đối với các thầy/ cô giáo?	-Thầy/ cô có công dạy dỗ em nên người,... -Học tập tốt, vẽ tranh, làm thiệp, mua hát, kể chuyện,...
12p	3. Luyện tập	- GV tổ chức cho học sinh thực hiện theo nhóm sở thích. - Khi tặng món quà cho thầy cô giáo thì thái độ của em như thế nào? Khi làm món quà để tặng người em yêu quý, em cần làm như thế nào?	- Tham gia trò chơi, lắng nghe, nhận xét, bổ sung. -Trân trọng, cẩn thận, không qua loa, cẩu thả,...
7p	4. Mở rộng	- GV cho HS lên trình bày món quà của nhóm mình trước lớp.	-Hs trình bày
2p	5. Đánh giá	- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo bảng trong SGK. - GV nhận xét, khen ngợi những HS tích cực, có mạnh dạn khi tham gia học tập, động viên khuyến khích HS tham gia.	- Giờ thẻ gương mặt cảm xúc

1p	Kết nối	- GV cho học sinh thi đua làm những việc tốt để gửi tặng thầy/ cô. - Gv ghi nhận kết quả của HS vào cuối tuần và chia sẻ đến PH.	- HS thực hiện
----	----------------	--	----------------

C. SINH HOẠT LỚP

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP MỘT

CHỦ ĐỀ 4: EM TỰ CHĂM SÓC VÀ PHỤC VỤ BẢN THÂN

TUẦN 1: TÌM HIỂU VIỆC TỰ CHĂM SÓC VÀ PHỤC VỤ BẢN THÂN

I. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

J. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

XIII. Mục tiêu:

9. **Năng lực:**

- Thực hành một số kỹ năng cơ bản như sắp xếp không gian riêng, chăm sóc sức khỏe.
- Thực hiện được một số việc tự chăm sóc bản thân phù hợp với lứa tuổi.
- Tập ăn uống đủ chất theo chế độ dinh dưỡng.
- Thể hiện sự thân thiện khi cùng tham gia các hoạt động với bạn.

10. **Phẩm chất:**

- Có trách nhiệm với công việc đã nhận
- Yêu quý bản thân, tôn trọng, giúp đỡ bạn bè.
- Nỗ lực học hỏi và thực hành các kỹ năng để giúp bản thân phát triển.
- Trung thực và trách nhiệm trong tự đánh giá.

XIV. Chuẩn bị:**9. Giáo viên:**

- Bài powerpoint, clip bài hát, tranh hàm răng, chăn, khăn, vật thật (nước ngọt, rau, củ, quả, bánh, kẹo) , rổ nhựa, vòng đeo đầu (ba, mẹ, con), gương soi

10. **Học sinh:** SGK, vở bài tập, thẻ gương mặt cảm xúc

XV. Hoạt động dạy học:

Thời gian	Bước	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
2p	1. Khởi động	- GV cho HS xem clip bài hát “Những em bé ngoan” - GV dẫn dắt: Những em bé trong bài hát được khen là bé ngoan vì chăm học, biết chăm sóc bản thân. Chúng ta sẽ được học cách để chăm sóc bản thân tốt hơn trong các hoạt động hôm nay nhé !	- Hát theo và sử dụng bộ gõ cơ thể
10p	2. Khám phá	a) Bạn nào trong hình trông lịch sự, đáng yêu? - GV cho HS quan sát tranh để lựa chọn hình ảnh bạn nhỏ nào trông lịch sự, đáng yêu - GV chiếu từng hình, HS đưa tay thả tim với những hình ảnh bạn nhỏ nào trông lịch sự, đáng yêu (GV diễn giải từng hình và chốt	- Quan sát tranh - Thả tim/ không thả tim

	đáp áp đúng) - GV tổ chức cho HS soi gương theo nhóm đôi để tự quan sát vẻ ngoài của mình và của bạn (tóc, mặt, bàn tay, quần áo...) xem đã chỉnh tề chưa. Nếu chưa thì tự mình chỉnh trang lại cho tươm tất. - Sau đó GV cho HS quan sát hai bàn tay của mình xem móng tay dài/ngắn, sạch sẽ hay không. Nếu không thì nhắc HS về cắt móng tay, chân. - GV hướng dẫn HS rửa tay đúng quy trình - GV đặt câu hỏi để giúp HS nhận biết ích lợi của việc tự rửa tay, đánh răng (nếu tay bẩn thì có thể bị nhiễm bệnh, nếu không đánh răng kĩ thì bị sâu răng, hôi miệng, nếu cứ để bố mẹ làm cho mình thì ở trường không có bố mẹ có thể tự làm được không) b) Điều nào nên làm và điều nào không nên làm? - GV dẫn dắt HS đến hoạt động “Đến thăm nhà bạn” - GV chiếu lần lượt từng cặp hình và cho HS quan sát	- Soi gương, chỉnh trang quần áo, tóc tai - Quan sát bàn tay - Thực hiện các bước rửa tay - Quan sát - Giơ thẻ gương mặt cảm xúc
--	---	--

		- GV yêu cầu HS giơ thẻ mặt cười với hình thể hiện điều nên làm, giơ thẻ mặt buồn với hình thể hiện điều không nên làm - GV khuyến khích HS nêu lí do tại sao lại chọn như vậy - GV dẫn dắt, gợi ý để giúp HS nhận biết ích lợi của việc giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và giúp HS nhận thức được mình có thể tự sắp xếp sách vở, chăn màn... cho gọn gàng, ngăn nắp c) Em nên học hỏi bạn nhỏ nào trong hình? Tại sao? - GV cho HS quan sát tranh, sau đó nêu tình huống trong tranh để HS lựa chọn việc cần học tập theo bạn nhỏ trong tranh. - GV mời HS lên kể lại việc mà HS đã tự làm ở nhà trong việc tự chăm sóc bản thân. - GV khen ngợi HS đã tự làm việc sau đó dẫn dắt sang phần luyện tập	- Trả lời - Quan sát tranh và lựa chọn - Kể lại
10p	3. Luyện tập	a) Em thực hiện vệ sinh cá nhân (ở trường và ở nhà) - GV cho HS thực hành việc xếp khăn, chăn, chiếu... - GV phát cho mỗi HS 1 tờ giấy có in hình	- Thực hành - Thực hành

		hàm răng, HS sử dụng bút làm “bàn chải” để thực hành các bước chải răng b) Em tự chỉnh đốn trang phục và sắp xếp ngăn bàn - GV cho HS xem hình 2 bạn nam, nữ mặc đồng phục chỉnh tề và hướng dẫn HS thực hành việc chỉnh sửa trang phục của mình - GV cho HS xem hình ngăn bàn được sắp xếp gọn gàng và hướng dẫn HS sắp xếp ngăn bàn của mình	- Thực hành - Thực hành
10p	4. Mở rộng	a) Chọn những loại thức ăn tốt cho sức khỏe của em - GV tổ chức cho HS trò chơi “Bé đi chợ” : GV bày 1 số vật thật/ mô hình/ hình vẽ và 1 cái rổ. Lần lượt từng HS lên chọn 1 loại thức ăn mà mình cho là tốt cho sức khỏe bỏ vào rổ. - GV giao từng vật và chốt đáp án - GV cho HS xem lại các loại thức ăn tốt cho sức khỏe và cho HS nhắc lại - GV đặt câu hỏi gợi mở giúp HS nhận ra sự cần thiết của việc ăn đầy đủ chất và ăn đa dạng các loại thực phẩm - GV đặt câu hỏi để giúp HS ý thức việc tự ăn	- Chọn và bỏ vào rổ - Lắng nghe - Nhắc lại

		mà không cần có bố mẹ hỗ trợ b) Chọn hoạt động tốt cho sức khỏe phù hợp với bản thân - GV cho HS nêu những hoạt động rèn luyện sức khỏe mà các em từng tham gia bằng cách biểu diễn 1 vài động tác để cho các bạn đoán - GV cho HS nêu những ích lợi khi tập luyện các môn thể dục thể thao - Gv khuyến khích HS tham gia các môn thể dục thể thao bằng cách cho HS đánh dấu X vào môn mà các em đăng kí tham gia rèn luyện - GV chú ý giúp HS nhận thức được ảnh hưởng tiêu cực của trò chơi điện tử, xem tivi quá nhiều... c) Sắm vai con để nói với bố, mẹ “Bố, mẹ cho con tự làm để con giỏi hơn!” - GV tổ chức HS chia nhóm 4, hướng dẫn HS thực hiện hoạt động sắm vai (vai mẹ, bố, con) để trò chuyện và tập nói câu “Bố, mẹ cho con tự làm để con giỏi hơn!”	- Thực hiện - Nêu ích lợi - Chọn - Thực hành sắm vai
2p	5.	- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo bảng	- Giơ thẻ gương mặt

	Đánh giá	trong SGK. - GV nhận xét, khen ngợi những HS tích cực, có mạnh dạn khi tham gia học tập, động viên khuyến khích HS tham gia.	cảm xúc
1p	Kết nối	- GV khuyến khích HS về nhà thực hiện tự gấp chăn, quần áo, chải răng, rửa tay ... và nhờ bố mẹ chụp hình lại	

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP MỘT

CHỦ ĐỀ 4: EM TỰ CHĂM SÓC VÀ PHỤC VỤ BẢN THÂN

TUẦN 2: EM TỰ CHỌN TRANG PHỤC VÀ ĐỒ DÙNG

K. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

L. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

XVI. Mục tiêu:

11. Năng lực:

- Biết lựa chọn trang phục phù hợp hoàn cảnh.
- Thể hiện sự thân thiện khi cùng tham gia các hoạt động với bạn.

12. Phẩm chất:

- Có trách nhiệm với công việc đã nhận
- Yêu quý bản thân, tôn trọng, giúp đỡ bạn bè.
- Nỗ lực học hỏi và thực hành các kỹ năng để giúp bản thân phát triển.
- Trung thực và trách nhiệm trong tự đánh giá.

XVII. Chuẩn bị:

11. Giáo viên: Bài powerpoint, các hình thẻ (các bộ trang phục), tranh có in hình 2 bé nam và nữ), tranh (đi sở thú, chơi công viên, về quê) , tranh hình va li (bên trong có các ô tròn in hình các đồ dùng)

12. Học sinh: SGK, vở bài tập, thẻ gương mặt cảm xúc

XVIII. Hoạt động dạy học:

Thời gian	Bước	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
3p	1. Khởi động	- GV tổ chức trò chơi “Chiếc hộp bí mật”: 5 chiếc hộp, HS chọn mở từng hộp. Mỗi hộp là hình (cái bóng), HS đoán đó là hình con vật gì? - GV mở chiếc hộp cuối cùng là hình đôi bàn tay và giới thiệu cho HS biết các hình vừa rồi chính là cái bóng được tạo ra nhờ đôi bàn tay khéo léo - GV hướng dẫn HS thực hiện	- Con thỏ, con cua, con chó... - Thực hiện
7p	2. Khám phá	- GV phát cho mỗi nhóm các hình thẻ (các bộ trang phục), 4 tranh (mỗi tranh có in hình 2 bé nam và nữ) và yêu cầu HS dán các thẻ trang phục vào hình bé nam và nữ trong mỗi tranh sao cho phù hợp với 4 hoàn cảnh (khi trời lạnh, khi đi biển, khi đi học, khi đi dã	- Thực hiện

		ngoại) - GV mời HS lên trình bày và chốt đáp án đúng	- Trình bày
15p	3. Luyện tập	- GV tổ chức thi đua vui giữa các nhóm: mỗi nhóm chọn 1 bạn lên thực hành một kĩ năng như: tự mang giày, thắt dây giày, tự mặc áo, tự cài/ cởi nút áo, ... - GV nhận xét	- Thực hiện
7p	4. Mở rộng	- GV phát cho mỗi nhóm 3 tranh (đi sở thú, chơi công viên, về quê) , 3 tranh hình va li (bên trong có các ô tròn in hình các đồ dùng) - GV cho HS thảo luận nhóm và tô màu vào các ô đồ dùng phù hợp cho mỗi chuyến dã ngoại - GV mời HS lên trình bày và GV chốt đáp án	- Thực hành
2p	5. Đánh giá	- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo bảng trong SGK. - GV nhận xét, khen ngợi những HS tích cực, có mạnh dạn khi tham gia học tập, động viên khuyến khích HS tham gia.	- Giơ thẻ gương mặt cảm xúc
1p	Kết nối	- GV khuyến khích HS về nhà luyện tập một số kĩ năng như: tự mang giày, thắt dây giày, tự mặc áo, tự cài/ cởi nút áo, ...	

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HĐTN LỚP 1**CHỦ ĐỀ 4: EM TỰ CHĂM SÓC VÀ PHỤC VỤ BẢN THÂN****TUẦN 3: EM GIỮ GÌN SỨC KHỎE****M. SINH HOẠT DƯỚI CỜ****N. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ****XIX. Mục tiêu:****13. Năng lực:**

- Thực hiện được một số việc tự chăm sóc bản thân phù hợp với lứa tuổi.
- Thể hiện sự thân thiện khi cùng tham gia các hoạt động với bạn.

14. Phẩm chất:

- Có trách nhiệm với công việc đã nhận
- Yêu quý bản thân, tôn trọng, giúp đỡ bạn bè.
- Nỗ lực học hỏi và thực hành các kỹ năng để giúp bản thân phát triển.
- Trung thực và trách nhiệm trong tự đánh giá.

XX. Chuẩn bị:**13. Giáo viên:**

- Bài powerpoint, clip, bài hát, hoa trắc nghiệm, vật dụng chơi trò chơi: bóng, rổ, chướng ngại vật, dây thừng, xà phòng.

14. Học sinh: Bình nước**XXI. Hoạt động dạy học:**

Thời	Bước	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học
------	------	-------------------------	-------------------

gian			sinh
2p	1. Khởi động	- Tổ chức cho HS hát và làm động tác theo bài “Tập thể dục buổi sáng”. - Sau khi tập thể dục, em thấy thế nào? - GV dẫn dắt: Tập thể dục là một trong những cách giúp cho chúng ta giữ gìn, bảo vệ sức khỏe. Ngoài ra còn những việc làm nào khác giúp cơ thể khỏe mạnh? Chúng ta sẽ tiếp tục tìm hiểu ở hoạt động “Khám phá”.	- HS hát, làm theo động tác. - HS nêu.
10p	2. Khám phá	Hoạt động 1: - GV chiếu tranh 1, đặt câu hỏi cho HS tìm hiểu nội dung tranh. GV đọc câu trắc nghiệm: Theo em, chúng ta nên khám bác	- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi: tranh vẽ bác sĩ đang khám cho bạn nhỏ. - HS xoay hoa

		sĩ khi nào? a. Chỉ khi bị bệnh. b. Khi bị bệnh và trong các đợt khám sức khỏe định kì. GV chốt: Không chỉ những lúc bị bệnh chúng ta mới cần đến khám bác sĩ, mà để giúp cơ thể khỏe mạnh, chúng ta còn cần khám sức khỏe định kì 6 tháng/ lần. - GV chiếu tranh 2, đặt câu hỏi cho HS tìm hiểu nội dung tranh. - GV đọc câu hỏi trắc nghiệm Theo em, giấc ngủ như thế nào mới đảm bảo sức khỏe? a. Ngủ càng nhiều càng tốt. b. Ngủ đúng giờ, đủ giấc. c. Thích ngủ lúc nào cũng được. - GV đặt câu hỏi: Em cần đi ngủ lúc nào và thức dậy lúc nào? GV chốt Tranh 2: Giấc ngủ rất quan trọng trong việc phát triển cơ thể nên các em cần ngủ đúng giờ, đủ giấc (khoảng 8 tiếng/ngày).	trắc nghiệm. -HS lắng nghe. - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi: Tranh vẽ bạn nhỏ đang ngủ. - HS xoay hoa trắc nghiệm để trả lời: b - HS trả lời: ngủ 9 giờ tối, dậy lúc 6 giờ sáng. - HS nêu ý kiến
--	--	---	--

	- Qua hai bức tranh trên, em cần làm gì để khỏe mạnh? - Ngoài việc khám sức khỏe định kì và ngủ đúng giờ, đủ giấc thì chúng ta cần làm gì để cơ thể khỏe mạnh? ⇒ GV chốt, giới thiệu tranh 3 => dẫn dắt qua hoạt động 2. Hoạt động 2: - Em cần làm gì để giữ vệ sinh khi ăn uống? - GV chiếu clip rửa tay với xà phòng. - Mời một số HS lên thực hành rửa tay. - Ngoài việc rửa tay trước khi ăn, chúng ta còn phải rửa tay vào những lúc nào để giữ gìn vệ sinh?	- HS nêu thêm ý kiến: ăn uống đầy đủ, uống nước, tập thể dục... - HS nêu ý kiến: rửa tay. - HS quan sát, làm theo. - HS trả lời: sau khi đi vệ sinh, sau khi chơi,
--	--	---

		⇒ GV chốt ý, giới thiệu hoạt động thực hành, luyện tập thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe qua các trò chơi vận động.	
20p	3. Luyện tập – mở rộng	GV tổ chức trò chơi vận động ngoài sân. - Tổ chức trò chơi “ném bóng tiếp sức” Luật chơi: Lớp chia thành 3 đội, HS vượt chướng ngại vật và ném bóng vào rổ. Mỗi HS được ném một lần. Trong thời gian 3 phút, đội nào ném được nhiều bóng nhất vào rổ sẽ chiến thắng. - Trò chơi 2: Kéo co. Luật chơi: Lớp chia thành 2 đội. HS được lựa chọn đội. Sau đó thi kéo co. - GV hỏi: Em cảm thấy thế nào sau khi vận động, vui chơi cùng các bạn? - Việc vận động có thể làm các	- HS thực hiện chơi theo luật. - HS nêu ý kiến: vui/ mệt/ đổ mồ hôi/ khát nước... - HS trả lời: Phải uống

		em mệt, đổ mồ hôi nhưng qua đó làm cho cơ thể các em được vận động, nâng cao thể lực. Và đặc biệt bạn nào cũng đổ mồ hôi rất nhiều thì theo em, sau khi vận động, chúng ta cần làm gì? - Yêu cầu HS thực hành rửa tay ở khu vực vệ sinh của nhà trường sau giờ chơi và uống bù nước.	nước. - HS thực hiện.
2p	4. Đánh giá	- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo bảng trong SGK. - GV nhận xét, khen ngợi những HS tích cực, có mạnh dạn khi tham gia học tập, động viên khuyến khích HS tham gia.	- HS thực hiện. - HS lắng nghe.
1p	Kết nối	- Dặn dò các em thường xuyên tập thể dục mỗi ngày và khám sức khỏe định kì, ngủ đúng giờ giấc, thường xuyên giữ vệ sinh cá nhân, rửa tay... - Chuẩn bị bài học tiếp theo.	

O. SINH HOẠT LỚP

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HĐTN LỚP 1**CHỦ ĐỀ 4: EM TỰ CHĂM SÓC VÀ PHỤC VỤ BẢN THÂN****TUẦN 4: THỰC HÀNH TỰ CHĂM SÓC BẢN THÂN****A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

-
-

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ**I. Mục tiêu:****1. Năng lực:**

- Biết lựa chọn trang phục phù hợp hoàn cảnh.
- Thực hành một số kỹ năng cơ bản chăm sóc sức khỏe.
- Thể hiện được một số việc tự chăm sóc bản thân phù hợp với lứa tuổi.
- Thể hiện sự thân thiện khi cùng tham gia các hoạt động với bạn.

2. Phẩm chất:

- Có trách nhiệm với công việc đã nhận
- Yêu quý bản thân, tôn trọng, giúp đỡ bạn bè.
- Nỗ lực học hỏi và thực hành các kỹ năng để giúp bản thân phát triển.
- Trung thực và trách nhiệm trong tự đánh giá.

II. Chuẩn bị:**1. Giáo viên:**

- Bài powerpoint, clip, dây thun, hình ảnh đồ vật, bảng nhóm, một số đồ dùng y tế sơ cứu, máy đo nhiệt độ.

2. Học sinh: Băng keo cá nhân.**III. Hoạt động dạy học:**

Thời gian	Bước	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
3p	1. Khởi động	Tổ chức cho HS rèn luyện đôi tay khéo léo qua trò chơi “Đôi bàn tay” với dây thun: - Giáo viên lưu ý các em giữ an toàn cho mình và các bạn khi sử dụng dây thun. - GV làm mẫu và hướng dẫn HS các em làm lại. - Tổ chức nhóm đôi để HS thực hành việc tạo hình/ thắt sợi dây dài với dây thun. => GV dẫn dắt giới thiệu hoạt động Khám phá.	- Hs lắng nghe - HS quan sát, thực hiện theo các bước của GV. - HS thực hành nhóm đôi
5p	2. Khám phá	Hoạt động 1: - GV đặt câu hỏi: Em cần đem những gì nếu gia đình em về thăm quê vào mùa mưa, mùa lạnh...? - GV tổ chức nhóm 4HS, thảo luận, dán những hình đồ vật cần thiết vào hai cột (mùa mưa, mùa lạnh) trong bảng nhóm. - Yêu cầu 1 vài HS đại diện trình bày.	- HS thảo luận nhóm.

		- Vì sao em quyết định chọn những vật dụng, trang phục này? - GV chiếu thêm một số hình ảnh sinh hoạt tại những nơi khác nhau (vùng nhiều sông nước, vùng cao nguyên có đèo dốc nhiều...) và những thời tiết khác nhau trong năm và hỏi thêm: Nếu quê của các em ở những vùng này, em sẽ chuẩn bị thêm vật dụng gì khác? - GV chốt ý, dẫn dắt chuyển hoạt động.	- HS trình bày sản phẩm của nhóm. - HS giải thích. - HS nhận xét - HS nêu ý kiến. - HS nhận xét.
15p	3. Luyện tập	- GV đặt câu hỏi hướng dẫn HS quan sát, nêu nội dung hình 1a, 2a, 3a. - Những điều trong tranh là nên hay không nên làm để giữ gìn sức khỏe? Các em hãy thảo luận nhóm 4 để tìm cách trả lời. - GV chốt ý bằng clip hoạt hình, giải thích cho HS về việc không nên tắm	- HS quan sát, nêu nội dung tranh. - HS thảo luận nhóm - HS nêu ý kiến

		mưa, ngồi trước quạt sau khi tập luyện thể thao, sử dụng vật dụng điện an toàn. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, mỗi nhóm chọn sắm vai thể hiện và xử lý 1 trong 3 tình huống theo tranh. - GV dẫn dắt, giới thiệu phần b: Học cách xử lý khi cảm thấy không khỏe. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, nêu những biểu hiện khi mình cảm thấy không khỏe. - GV nhận xét, chốt ý bằng hình vẽ những biểu hiện về sức khỏe. - Vậy trong sinh hoạt thường ngày ở trường hoặc ở nhà, nếu cảm thấy không khỏe, em sẽ làm gì? (GV dẫn dắt, gợi mở cho HS nêu cách xử lý khi có người lớn/ nếu không có người lớn.) - GV nhận xét, chốt ý. - GV dẫn dắt, gợi mở HS nêu cách vệ sinh răng miệng.	- HS sắm vai. - HS nhận xét. - HS thảo luận nhóm, trình bày ý kiến. - HS nhận xét, bổ sung. - HS nêu ý kiến. - HS nhận xét. - HS nêu: đánh răng thường xuyên, súc
--	--	--	---

		- Tổ chức cho HS thực hành súc miệng bằng nước muối.	miệng nước muối. - HS thực hành súc miệng.
9p	4. Mở rộng	- Hướng dẫn HS quan sát, đặt câu hỏi để HS nêu nội dung tranh. - Khi gặp những tình huống này, em sẽ xử lí như thế nào? GV tổ chức nhóm 4, mỗi nhóm được lựa chọn 1 trong 3 tình huống để sắm vai. (Chuẩn bị một số đồ dùng y tế sơ cứu, máy đo nhiệt độ để HS thực hành sắm vai) - GV hướng dẫn HS thực hành sử dụng băng keo cá nhân. - GV nhận xét, chốt nội dung.	- HS nêu nội dung tranh. - HS thảo luận, sắm vai xử lí tình huống. - HS nhận xét. - HS thực hành theo hướng dẫn.
2p	5. Đánh giá	- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo bảng trong SGK. - GV nhận xét, khen ngợi những HS tích cực, có mạnh dạn khi tham gia học tập, động viên khuyến khích HS tham gia.	- HS thực hiện. - HS lắng nghe.
1p	Kết nối	- Dẫn dò các em chú ý những	

		điều không nên làm trong sinh hoạt, khi không khỏe cần báo ngay với người lớn và thực hiện theo chỉ dẫn. Hoặc nếu thấy bạn không khỏe thì cần giúp đỡ bạn, tìm sự trợ giúp của người lớn. - Chuẩn bị bài học tiếp theo.	
--	--	---	--

C. SINH HOẠT LỚP

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP MỘT

CHỦ ĐỀ 7: EM VÀ NHỮNG NGƯỜI XUNG QUANH

TUẦN 1: Bảo vệ bản thân yêu quý của em

I. Mục tiêu

1. Năng lực:

- Nêu được những vùng riêng tư trên cơ thể, chỉ ra và thực hiện được một số việc cần làm để bảo vệ bản thân.

2. Phẩm chất:

- Chủ động, tích cực rèn luyện, chăm sóc và bảo vệ thân thể.
- Biết yêu quý và trân trọng bản thân mình.
- Trung thực trong đánh giá bản thân, nhóm, lớp, mọi người.

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên: bài giảng PP, giấy A3, hình vẽ như SGK cho các nhóm HS
2. Học sinh: sách giáo khoa, bút

III. Hoạt động dạy học

Thời gian	Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2 phút	1. Khởi động	HD trò chơi “Làm xuôi – Làm ngược – Làm nhanh” Cách chơi: - Chọn 1 HS điều khiển trò chơi. - Người điều khiển làm mẫu: + Miệng – hai bàn tay chồng chéo lên nhau đặt che miệng + Ngực – hai tay chồng chéo lên nhau che trước ngực. - Người điều khiển nêu quy tắc chơi: + Làm xuôi: Người điều khiển hô: miệng - Người chơi: hai bàn tay chồng chéo lên nhau đặt che miệng. - Người điều khiển hô: ngực	HS làm theo

		Người chơi: hai tay chồng chéo lên nhau che trước ngực. (lặp lại 2-3 lần) + Làm ngược: (người chơi làm ngược lại với người điều khiển) Người điều khiển hô: miệng Người chơi: hai tay chồng chéo lên nhau che trước ngực. Người điều khiển hô: ngực Người chơi: hai bàn tay chồng chéo lên nhau đặt che miệng. (lặp lại 2-3 lần) + Làm nhanh: người điều khiển hô nhanh liên tục và không theo thứ tự Người điều khiển hô: miệng – miệng – ngực – miệng Người chơi: thực hiện (lặp lại 2-3 lần) * Có thể thay lần 2: mông – đùi: Mông: HS ngồi xuống đất; Đùi: 2 tay vỗ vào 2 đùi.	
10 phút	2. Khám	- Giới thiệu bài: Bảo vệ bản thân yêu	

	phá	quý của em. - Hỏi HS: trên cơ thể mỗi người, đâu là vùng mà em không muốn ai nhìn thấy, phải che kín khi ở nơi công cộng? - Chia nhóm theo giới tính (4HS/nhóm) - Dán 4 hình vẽ người trên giấy khổ A3 gồm mặt trước, mặt sau (như SGK) lên bảng lớp và giới thiệu: đây là hình vẽ mô phỏng một người đại diện gồm mặt trước và mặt sau. Nêu yêu cầu: + Hãy khoanh tròn và tô màu vào vùng trên cơ thể của hình vẽ mà nhóm em cho rằng không ai được nhìn thấy và phải luôn che kín.	- Chia nhóm theo giới tính - Đại diện nhóm lấy đồ dùng gồm: mỗi nhóm: 4 hình vẽ người trên giấy khổ A3 gồm mặt trước, mặt sau, bút
--	-----	--	--

		- GV chốt bằng hình vẽ của 1 nhóm đó là vùng miệng, ngực, phần giữa hai đùi, phần mông. => miệng, ngực, phần giữa hai đùi và phần mông gọi là vùng riêng tư.	lông màu hoặc sáp màu. - Thực hiện và trình bày - Lặp lại vùng riêng tư
10 phút	3. Luyện tập	- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: Những ai có thể nhìn thấy, chạm vào vùng riêng tư của em: bác sĩ, bố mẹ, thầy cô, người lạ, bạn bè hay ông bà,... ? Lưu ý: khi HS trình bày, GV yêu cầu HS giải thích vì sao?* Chốt: Nếu không vì chăm sóc, thăm khám sức khỏe thì em không để ai nhìn thấy, chạm vào vùng riêng tư của mình. Em cũng không được phép chạm hoặc nói về vùng riêng tư của người khác. Nếu có ai đó, cố tình muốn nhìn hoặc chạm vào vùng riêng tư của em, em sẽ làm gì? - Yêu cầu HS chia sẻ nhóm 4 theo suy nghĩ của mình. - Chốt trên bảng lớp: Đầu tiên: NÓI	Thảo luận nhóm đôi và trình bày. Các nhóm nhận xét Thảo luận nhóm 4 và

		KHÔNG, sau đó CHẠY ĐI và tìm người lớn để KỂ RA. - Hỏi: người lớn bao gồm những ai? - Luôn nói “không” hoặc hét lên đối với ai cố tình nhìn chằm chằm hoặc muốn chạm vào vùng riêng tư của em, sau đó tìm thầy cô, bố mẹ, ai đó mà em tin tưởng kể cho họ nghe ngay lập tức.	trình bày: la lên, bỏ chạy,...
10 phút	4. Mở rộng	- Tổ chức hoạt động xử lý tình huống - Cho các nhóm bốc thăm tình huống: TH1: Em đang ở nhà 1 mình, người lạ đến gõ cửa và yêu cầu em mở cửa, em sẽ xử lý như thế nào? TH2: Em đang trên đường đi học về, có một người không quen biết cứ theo em cho quà. Em sẽ xử lý như thế nào? - Chốt: Cách phòng tránh bị xâm hại: + Không đi nơi tối tăm vắng vẻ 1 mình. + Không nhận quà lạ + Không mở cửa cho người lạ khi ở	Chia nhóm ngẫu nhiên và bốc thăm để xử lý tình huống Các nhóm xử lý tình huống Nhóm cùng tình huống lắng nghe và phản biện

		nhà 1 mình + Không đi nhờ xe của người lạ và nói chuyện với người lạ.	
2 phút	5. Đánh giá	Yêu cầu HS mở vở bài tập và cùng thực hiện việc đánh giá sau tiết học. HD từng ý: + Em nhận diện được vùng riêng tư trên cơ thể mình + Em biết các cách phòng tránh bị xâm hại	Thực hành theo hướng dẫn của GV Dùng bút màu để tô/ đánh dấu,...
1 phút	* Kết nối	Thực hành bài tập 1 để khắc sâu ghi nhớ. Tìm hiểu về người hàng xóm của gia đình em, hình ảnh của những người hàng xóm	

Chủ đề 6: CẢM XÚC CỦA EM Lớp 1 (4 tiết)

I. YÊU CẦU:

- Nhận diện được những biểu hiện về cảm xúc như: buồn, vui, tức giận, yêu mến ...
- Tự điều chỉnh cảm xúc khi giận dữ, buồn rầu, không để dẫn đến hành vi và thái độ, lời nói thiếu chuẩn mực như đánh, mắng người khác.
- Biết bày tỏ những cảm xúc tích cực bằng hành động, việc làm cụ thể như bắt tay, hợp tác làm việc, lời nói đẹp...

- Học sinh biết đóng vai, chia sẻ tình cảm với bạn bè và mọi người xung quanh.

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM GIA

1. Thời gian: Thứ .. ngày ..tháng... năm
2. Địa điểm: Tổ chức trong lớp học
3. Thành phần tham gia: Giáo viên và tất cả học sinh trong lớp

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG:

- Hoạt động 1: Nhận diện các cảm xúc khác nhau
- Hoạt động 2: Thể hiện các cảm xúc khác nhau
- Hoạt động 3: Trò chơi đoán cảm xúc
- Hoạt động 4: Đóng vai thể hiện cảm xúc
- Hoạt động 5: Vẽ tranh theo chủ đề
- Hoạt động 6: Tổng kết
- Hoạt động 7: Đánh giá

IV. HÌNH THỨC, PHƯƠNG PHÁP

Trò chơi, đóng vai, vẽ tranh, triển lãm

V. CHUẨN BỊ.

1. Đối với giáo viên

- Nhạc bài hát Múa vui
- Tranh cho hoạt động 1
- Tranh về các khuôn mặt biểu hiện cảm xúc
- Các tình huống cho học sinh xử lý
- Mẫu phiếu tự đánh giá và bạn tự đánh giá

2. Đối với học sinh

- Bút viết, bút màu giấy A4, bút dạ , giấy màu , băng dính, hồ dán.

V. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Phần mở đầu:

Khởi động: GV cho học sinh xếp thành vòng tròn hát bài hát múa vui (nhạc sĩ Lưu Hữu Phước)

Cùng nhau múa xung quang vòng, cùng nhau múa cùng vui

Cùng vui múa xung quanh vòng, vui cùng nhau múa đều

Nắm tay nhau, bắt tay nhau, vui cùng vui múa ca

Nắm tay nhau, bắt tay nhau, vui cùng vui múa đều.

- Sau bài hát GV đặt câu hỏi: Sau khi hát xong các em cảm thấy thế nào? GV để học sinh bộc lộ cảm xúc sau đó giới thiệu vào chủ đề

2. Phần cơ bản:

***Hoạt động 1: Nhận diện cảm xúc khác nhau**

Mục tiêu:

- Nêu được các cảm xúc khác nhau của bản thân
- Thể hiện được một số biểu hiện cảm xúc và hành vi yêu thương phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp thông thường

2. Phương pháp – Phương tiện: quan sát, tranh, thẻ từ

Các bước tiến hành

+ Bước 1: Xem tranh các cảm xúc

- Giáo viên đưa ra các bức tranh khác nhau (Tranh bạn nam vui sướng, thích thú khi được mẹ tặng cặp sách. Tranh bạn nữ mặt buồn rầu vì con búp bê bị gãy tay. Tranh bạn nam thể hiện tức giận khi nhìn thấy em gái đang nghịch sách vở, đồ dùng học tập của mình. Tranh bạn nữ sợ hãi khi nhìn thấy con nhện rơi từ trên xuống)

- Yêu cầu học sinh thảo luận theo nhóm 4, mỗi nhóm quan sát một bức tranh và giải thích cảm xúc của các nhân vật trong tranh theo gợi ý:

+ Bức tranh vẽ những gì?

+ Nét mặt của các nhân vật trong tranh như thế nào?

+ Cử chỉ của các nhân vật trong tranh như thế nào ?

- Giáo viên gọi đại diện nhóm lên trình bày, mỗi nhóm mô tả 1 tranh và cảm xúc của nhân vật trong tranh. GV có thể gọi nhóm khác góp ý, bổ xung nếu phần của nhóm trình bày chưa hoàn thiện

- Hs, GV nhận xét tổng kết; gợi ý nội dung tranh:

+ Tranh 1: Bạn nam vui sướng, thích thú khi được mẹ tặng cặp sách

+ Tranh 2: Bạn nữ mặt buồn rầu vì con búp bê bị gãy tay

+ Tranh 3: Bạn nam thể hiện sự tức giận khi nhìn thấy em gái đang nghịch sách vở, đồ dùng học tập của mình

+ Tranh 4: Bạn nữ sợ hãi khi nhìn thấy con nhện rơi từ trên xuống.

+ Bước 2: Tổ chức Trò chơi về cảm xúc

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, cùng thực hiện nhiệm vụ. mỗi nhóm được phát 1 bộ thẻ cảm xúc. Học sinh lần lượt chơi trong nhóm. Mỗi Hs bốc một thẻ cảm xúc, học sinh bốc được thẻ nào thì phải kể lại một tình huống tạo cho mình cảm xúc đó trong thực tế

- Gợi ý tên cảm xúc: 1. Vui vẻ 2. Tức giận 3. Lo lắng 4. Hạnh phúc 5. Buồn

- GV có thể thay thế bằng các thẻ cảm xúc khác miễn phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
GV có thể sử dụng các gợi ý sau khi học sinh trình bày:

+ Tình huống đó diễn ra khi nào?

+ Tình huống đó có xuất hiện những ai?

- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp (Mỗi cảm xúc gọi 2 HS)

- Kết luận về hoạt động: qua hoạt động vừa rồi các em đã thể hiện được biểu hiện cảm xúc và hành vi yêu thương phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp thông thường

***Hoạt động 2: Thể hiện các cảm xúc khác nhau**

Mục tiêu cần đạt: Thể hiện được một số cảm xúc khác nhau: hạnh phúc, buồn bã, lo lắng, vui vẻ, tức giận, mệt mỏi.

Phương pháp – Phương tiện (cụ thể)

Phương pháp: Vẽ tranh, tô màu, chia sẻ với bạn.

Các bước tiến hành:

+ **Bước 1:** Giáo viên phát cho mỗi học sinh một tờ giấy trắng, yêu cầu vẽ bàn tay của mình lên tờ giấy

+ **Bước 2:** Giáo viên hướng dẫn học sinh tô màu

+ Ngón cái: Tô màu hồng- thể hiện cảm xúc vui vẻ/ hạnh phúc

+ Ngón trỏ: Tô màu xanh nước biển – thể hiện cảm xúc buồn bã.

+ Ngón giữa tô màu xanh lá cây - thể hiện cảm xúc lo lắng .

+ Ngón áp út: Tô màu đỏ- thể hiện cảm xúc tức giận

+ Ngón út: Tô màu xám /đen- thể hiện cảm xúc mệt mỏi.

Lưu ý: Giáo viên có thể thay đổi màu sắc , tên cảm xúc ở các ngón tay theo thực tế nhận thức của học sinh hoặc ý tưởng của giáo viên

+ **Bước 3:** Học sinh thực hành

+ Cho học sinh tô màu các ngón tay theo yêu cầu của giáo viên.

+ Giáo viên yêu cầu học sinh vẽ hoặc viết một tình huống hoặc đã được chứng kiến mà tạo cho em cảm xúc đó.

+ **Bước 4:** Chia sẻ với bạn:

+ GV cho học sinh hoạt động nhóm 4-6 học sinh, chia sẻ với bạn về các tình huống vừa vẽ/ viết.

+ GV cho 5 học sinh chia sẻ trước lớp vẽ 5 cảm xúc khác nhau cùng các tình huống tạo cho các em cảm xúc đó.

+ Kết luận:

***Hoạt động 3: Trò chơi:**

Mục tiêu: Học sinh đoán được một số cảm xúc khác nhau trong bộ thẻ cảm xúc: Vui sướng, buồn bã, lo lắng, tức giận, mệt mỏi ...

Phương pháp – Phương tiện:

Phương pháp: HS hoạt động theo nhóm

Các bước tiến hành:

+ **Bước 1:** Cho HS hoạt động theo nhóm: GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi Đoán cảm xúc của tôi.

- Cho HS hoạt động nhóm 4-6 học sinh, mỗi nhóm được phát được bộ thẻ cảm xúc (có thể sử dụng lại các bộ thẻ ở hoạt động trước đó). Giáo viên phổ biến luật chơi:

- Các nhóm úp hết tất cả các thẻ cảm xúc xuống bàn .

- Mỗi học sinh tới lượt chơi thì nhấc một tấm thẻ lên và kể câu chuyện mà mình có cảm xúc được vẽ trên tấm thẻ nhưng không được nói tên cảm xúc ra.

- Các bạn trong nhóm đoán và gọi tên cảm xúc đó. Bạn nào đoán đúng sẽ được một ngôi sao/ lá cờ.
- Các học sinh trong nhóm lần lượt thực hiện trò chơi. Bạn nào có nhiều ngôi sao/ lá cờ nhất sẽ chiến thắng .

Hoạt động 4: Đóng vai thể hiện cảm xúc

Mục tiêu: Đóng vai thể hiện được các cảm xúc, lời nói, hành động của mình trong tình huống

Phương pháp – Phương tiện: Đóng vai, quan sát

Các bước tiến hành

- Giáo viên chia lớp thành các nhóm 2-4 học sinh
- Giáo viên yêu cầu các tình huống (có thể kèm theo hình ảnh minh họa) và yêu cầu nhóm thảo luận để đưa ra cách ứng xử phù hợp. Sau đây là một số nội dung tình huống tham khảo:
 - + Tình huống 1: Đang chơi với em trai, bỗng nhiên em trai bị vấp chân ngã. Hãy đóng vai thể hiện cảm xúc của em khi đó.
 - + Tình huống 2: Mẹ nói với em “Chúng ta về quê thăm ông bà và đi ra biển chơi”. Hãy đóng vai thể hiện cảm xúc của em khi đó.
 - + Tình huống 3. Em đang chơi trong lớp vào giờ ra chơi, bỗng nhiên bạn của em chạy vào, nhìn thấy em và nói: “Cậu để bút của tớ ở đâu rồi? Tại sao cậu lấy bút của tớ?”. Nhưng em không hề lấy bút của bạn. Hãy đóng vai thể hiện cảm xúc của em khi đó.
- Giáo viên có thể sáng tạo thêm các tình huống khác nhau để học sinh được trải nghiệm.
- Thời gian thảo luận của các nhóm là 2 đến 3 phút. Kết thúc thảo luận , giáo viên các nhóm lên đóng vai thể hiện cảm xúc. Các nhóm khác quan sát, góp ý phần đóng vai của bạn.

- Giáo viên nhận xét, động viên, khen ngợi học sinh và tổng kết hoạt động.

VII. TỔNG KẾT:

- HS nêu lại sơ kết các hoạt động trọng tâm và nhiệm vụ cần thực hiện trong mỗi hoạt động.

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP MỘT

CHỦ ĐỀ 7: EM VÀ NHỮNG NGƯỜI XUNG QUANH

TUẦN 2: Những người sống quanh em

I. Mục tiêu

1. Năng lực:

- Nhận biết được một số đặc điểm của những người hàng xóm và nơi mình sinh sống.
- Nhận biết và thực hiện được một số hành vi thể hiện sự quan tâm và lịch sự đối với những người xung quanh

2. Phẩm chất:

- Ham học hỏi và trải nghiệm giúp trang bị những kỹ năng sống cần thiết trong cuộc sống.
- Quan tâm đúng mực đến những thay đổi của con người, cuộc sống xung quanh.
- Trung thực trong đánh giá bản thân, nhóm, lớp, mọi người.

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên: bài giảng PP, hình vẽ như SGK
2. Học sinh: sách giáo khoa, bút

III. Hoạt động dạy học

Thời gian	Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2 phút	1. Khởi động	HD Trò chơi “Người ấy là ai?” - Cách chơi: GV viết dấu chấm hỏi lên bảng và gợi ý 4 điểm nổi bật của người HS mà HS sẽ đoán: Hay giúp đỡ bạn bè; Yêu thích bóng đá; Thích vẽ và vẽ đẹp; Chăm chỉ và giỏi làm toán. Đó em, người đó là ai? - Lượt chơi thứ hai HS là người điều khiển.	HS đoán HS điều khiển: đây là một tóc ngắn, thích vẽ, bơi lội và viết chữ rất đẹp.
10 phút	2. Khám phá	Giới thiệu bài: Những người sống quanh em - Chia sẻ cho HS nghe về những người hàng xóm của mình về: tên, tuổi, nghề nghiệp. - Chia nhóm bằng cách đếm số Nêu nhiệm vụ: - Hãy kể: tên, tuổi, nghề nghiệp của	

		người hàng xóm của em cho các bạn trong nhóm. - Gọi bất kì 5 HS trong lớp lần lượt chia sẻ. - Có thể hỏi thêm HS*: em có thường hay nói chuyện với người hàng xóm đó không? Em có kỉ niệm nào với họ không?	- Lắng nghe và đặt câu hỏi nếu có. - Đếm từ 1-5 và di chuyển về nhóm - HS kể hoặc cơ thể dùng hình ảnh đã chuẩn bị nếu có - Chia sẻ kết hợp voesi hình ảnh nếu có.
10 phút	3. Luyện tập	- Cho HS chọn ngẫu nhiên 1 người bạn kết thành nhóm đôi và nêu yêu cầu: + Hãy kể một việc làm tốt của người hàng xóm mà em biết. (GV có thể giải thích thêm: Việc làm tốt này đối với em hoặc đối với người khác) - Mời ngẫu nhiên 2 – 3 nhóm đôi chia sẻ trước lớp. - Chia sẻ trải nghiệm của bản thân: kể về việc làm tốt của người hàng xóm. - Chốt: Học tập những việc làm tốt	- Tự tìm người bạn mà mình thích để kết đôi - Kể cho bạn nghe về một việc làm tốt của người hàng xóm mà em biết - Trình bày trước lớp - Nhận xét

		của những người hàng xóm của em và cần nhân rộng, giới thiệu việc làm tốt của họ cho người khác.	
10 phút	4. Mở rộng	- Yêu cầu HS mở vở bài tập 2 và mời lần lượt từng HS mô tả lại nội dung 4 bức hình. - Nêu yêu cầu: + Hãy sắm vai và thể hiện sự thân thiện của em với người hàng xóm qua 1 trong 4 việc làm trong hình. + HS nào thích việc làm hình 1 thì về 1 nhóm, hình 2 về 1 nhóm, hình 3 về 1 nhóm, hình 4 về 1 nhóm. Lưu ý: GV để HS tự chọn việc làm mà em thích, HS có thể chọn việc làm ngoài các gợi ý trong vở bài tập nếu em muốn. - Mở rộng: Người Việt Nam rất quý trọng tình hàng xóm, sống tình nghĩa, giúp nhau lúc hoạn nạn “bán anh em xa, mua láng giềng gần”.	- Mở vở bài tập và mô tả nội dung bức hình. - Thực hiện theo yêu cầu
2 phút	5. Đánh giá	Yêu cầu HS mở vở bài tập và cùng thực hiện việc đánh giá sau tiết học. HD từng ý:	Thực hành theo hướng dẫn của GV

		+ Em kể được việc tốt của những người hàng xóm + Em thể hiện được cử chỉ thân thiện với những người hàng xóm	Dùng bút màu để tô/ đánh dấu,...
1 phút	* Kết nối	Kể về việc làm tốt của người hàng xóm mà em được bạn chia sẻ cho ba mẹ nghe.	

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP MỘT
CHỦ ĐỀ 7: EM VÀ NHỮNG NGƯỜI XUNG QUANH
TUẦN 3: Ứng xử lịch sự và thân thiện

I. Mục tiêu

1. Năng lực:

- Nhận biết và thực hiện được một số hành vi thể hiện sự quan tâm và lịch sự đối với những người xung quanh

2. Phẩm chất:

- Ham học hỏi và trải nghiệm giúp trang bị những kỹ năng sống cần thiết trong cuộc sống.
- Có ý thức rèn luyện thói quen giao tiếp và hành động lịch sự, văn minh
- Trung thực trong đánh giá bản thân, nhóm, lớp, mọi người.

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên: bài giảng PP, bài hát Con chim vành khuyên và hình vẽ.
2. Học sinh: sách giáo khoa, bút

III. Hoạt động dạy học

Thời gian	Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2 phút	1. Khởi động	HD HS Hát và gõ nhịp bài hát: Con chim vành khuyên của Hoàng Vân. - Tổ chức cho HS cùng hát và gõ nhịp tập thể bài hát: Con chim vành khuyên của Hoàng Vân. - Hoặc GV cũng có thể mở video bài hát để HS cùng hát và gõ nhịp theo.	Hát và gõ nhịp theo
10 phút	2. Khám phá	Giới thiệu bài: Ứng xử lịch sự và thân thiện - Tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi kết hợp với vở bài tập – GV hướng dẫn từng hình, dành thời gian cho HS suy nghĩ, trao đổi với nhau và chọn đáp án đúng. - Chốt: Việc chào hỏi còn tùy thuộc vào văn hóa của từng vùng miền,	- Trao đổi với người bạn bên cạnh để chọn đáp án bằng cách đánh dấu vào ô vuông - Trình bày trước lớp - HS nhận xét

		từng quốc gia. Không những thế, hành vi chào hỏi như thế nào cho lịch sự còn phải tính đến tính chất quan hệ, gần bó, khoảng cách mối quan hệ của em với người mà em sẽ chào hỏi. Tùy vào mức độ, em sẽ chọn cho mình cách chào hỏi cho lịch sự và văn minh.	
10 phút	3. Luyện tập	- Treo các bức hình sau lên bảng lớp và giới thiệu từng hình: Cụ ông khoảng 70 tuổi; Bác gái khoảng 45 tuổi; Một cô gái khoảng 30 tuổi; 1 HS nam học lớp 12 (có thể kết hợp với vở bài tập, bài tập 2) - Nêu yêu cầu: Hãy nói lời chào hỏi cho phù hợp với những người em gặp như hình vẽ. Trình bày kết quả: sắm vai cách chào hỏi theo từng hình hoặc có thể dựa vào hình và trả lời. - Chốt: Cách chào hỏi cơ bản mang tính tôn ti, thứ bậc, dựa vào tuổi tác. Tùy thuộc vào tuổi tác, thứ bậc của người em chào hỏi, em sẽ dùng lời xưng hô và cử chỉ để thể hiện lời chào hỏi cho lịch sự văn minh.	Sắm vai để chào hỏi nhóm 3, trong đó 1 HS sẽ thuyết trình và giải thích tại sao nhóm em chọn cách chào hỏi như thế. (nếu nhóm nào chọn không sắm vai thì dùng lời diễn đạt)

10 phút	4. Mở rộng	- Nếu người lạ muốn nói chuyện với em, em sẽ làm gì? - Kết hợp với vở bài tập (bài tập 3) và giao nhiệm vụ: Hãy chia sẻ ý kiến của em cho người bạn ngồi bên cạnh. - Yêu cầu HS: Tích cực phản hồi ý kiến cho bạn. - Chốt: Em nhớ lại bài học đầu tiên trong chủ đề, đối với người lạ muốn nói chuyện với em, em phải lịch sự nói lời chào và từ chối sau nhanh chóng di chuyển đến chỗ đông người hoặc chỗ có người lớn để hỗ trợ em nếu người lạ có ý đồ xấu.	Chia sẻ với bạn ngồi bên cạnh bằng cách mở vở bài tập thực hành bài tập 3
2 phút	5. Đánh giá	Yêu cầu HS mở vở bài tập và cùng thực hiện việc đánh giá sau tiết học. HD từng ý: + Em thực hiện được cách chào hỏi thông thường + Em biết cách chào hỏi lịch sự, thân thiện trong cuộc sống hằng ngày	Thực hành theo hướng dẫn của GV Dùng bút màu để tô/ đánh dấu,...
1 phút	* Kết nối	Thực hiện chào hỏi ông bà và cha mẹ, anh chị em mỗi ngày đi học.	

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP MỘT
CHỦ ĐỀ 7: EM VÀ NHỮNG NGƯỜI XUNG QUANH
TUẦN 4: Văn minh nơi công cộng

I. Mục tiêu**1. Năng lực:**

- Vận dụng thực hành các hành vi ứng xử văn minh nơi công cộng.

2. Phẩm chất:

- Ham học hỏi và trải nghiệm giúp trang bị những kỹ năng sống cần thiết trong cuộc sống.
- Có ý thức rèn luyện thói quen giao tiếp và hành động lịch sự, văn minh
- Trung thực trong đánh giá bản thân, nhóm, lớp, mọi người.

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên: bài giảng PP, một số hình ảnh như SGK hoặc tình huống khác
2. Học sinh: sách giáo khoa, bút

III. Hoạt động dạy học

Thời gian	Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2 phút	1. Khởi	HD trò chơi: Tôi bảo	HS điều khiển trò

	động	- Cách chơi: + Người điều khiển: Tôi bảo, tôi bảo. + Người chơi: bảo gì, bảo gì? + Người điều khiển: bảo bạn chào A chào ông cụ 70 tuổi. + HS A: khoanh tay và cúi người “con chào ông ạ.” + HS A: tôi bảo, tôi bảo. + Người chơi: bảo gì, bảo gì? + HS A: tôi bảo bạn B hãy một chị học lớp 10. Cứ như thế trò chơi tiếp diễn.	chơi.
10 phút	2. Khám phá	Giới thiệu bài: Văn minh nơi công cộng - Chia nhóm ngẫu nhiên theo màu sắc - GV treo 4 hình ảnh trong sách giáo khoa lên bảng lớp và yêu cầu HS mô tả nội dung của từng hình. (GV có thể kết hợp với bài tập 1 vở bài tập). - GV nêu yêu cầu: Hành động nào thể hiện văn minh nơi công cộng? (GV có thể giải thích khái niệm văn	HS có cùng màu về một nhóm: xanh, vàng, đỏ tím và hồng Thảo luận và trả lời

		minh cho HS) - GV yêu cầu HS giải thích tại sao? VD: tại sao không được chen lấn mà phải xếp hàng? Tại sao trong thư viện phải giữ trật tự? Tại sao cần bỏ rác đúng nơi quy định? - Mở rộng: Ý thức của mỗi người rất quan trọng. Em cần tập thói quen xếp hàng; ý thức giữ gìn vệ sinh công cộng; nói nhỏ vừa đủ nghe, trật tự chỗ công cộng; đúng giờ... Ứng xử văn hóa nơi công cộng không chỉ giúp xã hội ngày càng văn minh, hiện đại và tốt đẹp hơn mà còn góp phần hình thành những nhân cách đẹp và hoàn thiện, phát triển của mỗi người.	
10 phút	3. Luyện tập	- Chia nhóm theo ý thích – nhóm 4 Thảo luận và tập thể hiện sự văn minh nơi công cộng. - Treo 3 hình như sách giáo khoa (có thể kết hợp với vở bài tập) - Nêu yêu cầu: Mô tả bằng lời hoặc sắm vai các hành động văn minh	Bắt cặp nhóm 4 và thực hiện nhiệm vụ Nhóm mô tả bằng lời/ sắm vai đều được, tùy theo năng lực mỗi

		này. - Khi cùng lớp, ba mẹ hoặc người thân vào những lần đã từng đi khám bệnh, đi chơi công viên, tham quan nơi di tích lịch sử hay tham gia lễ hội nào đó, em đã ứng xử văn minh như thế nào - GV chia sẻ kinh nghiệm của bản thân cho HS nghe. - Việc ứng xử văn hóa nơi công cộng luôn được xem là một hành vi văn minh, biểu thị sự hiểu biết và ý thức trách nhiệm của người dân đối với cộng đồng. Vì thế, em cần phải luyện tập hằng ngày.	nhóm. Chia sẻ cá nhân
10 phút	4. Mở rộng	- Treo hai bức hình và giới thiệu: đây được coi là hành động văn minh nơi công cộng. - Nêu yêu cầu: Em hãy mô tả hành động này. - Việc anh thanh niên giữ cửa khi bước vào trước để người theo sau bước vào thể hiện nét đẹp trong cuộc sống.	Phát biểu cá nhân: Một anh thanh niên vào cửa hàng trước, anh mở cửa và nhìn thấy phía sau có 2 chị đang chuẩn bị vào cửa hàng, anh thanh niên đứng giữ cửa để 2 chị bước vào. 2 chị cảm ơn anh thanh niên.

		Em có muốn thực hành tình huống trên không? Chọn ra 4 HS ngẫu nhiên và yêu cầu thực hành - Em có cảm nhận gì sau khi thực hành tình huống trên?	Thực hành Cả lớp nhận xét và diễn lại nếu em thấy mình có thể làm tốt hơn. - Nêu cảm nhận sau khi thực hành tình huống trên.
2 phút	5. Đánh giá	Yêu cầu HS mở vở bài tập và cùng thực hiện việc đánh giá sau tiết học. Em nêu và thực hành được việc nên làm để thể hiện văn minh nơi công cộng	Thực hành theo hướng dẫn của GV Dùng bút màu để tô/ đánh dấu,...
1 phút	* Kết nối	Thực hành đánh giá chủ đề 7 và nhờ ba mẹ góp ý.	

THIẾT KẾ HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG CỦA EM

--0--

TUẦN 2: NHỮNG VIỆC CẦN LÀM CHO QUÊ HƯƠNG

A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

B. SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

I. Mục tiêu

1. Năng lực:

- Phân biệt được môi trường sạch đẹp, chưa sạch đẹp.
- Giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi mình sinh sống.
- Đề ra và thực hành một số hành động cụ thể để bảo vệ vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, môi trường nơi mình sinh sống.
- Bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi mình sinh sống.

2. Phẩm chất:

- Yêu quê hương, yêu môi trường thiên nhiên của quê hương và nơi mình sinh sống.
- Tích cực tham gia các hoạt động xây dựng, bảo vệ môi trường.
- Có ý thức trách nhiệm trong công việc được giao.
- Trung thực trong đánh giá bản thân, nhóm, bạn bè.

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên:

- SGK, tranh ảnh về những việc làm bảo vệ quê hương xanh, sạch, đẹp.



- Một số băng reo cho nhóm.
- Sân trường, bàn ghế ngồi theo nhóm

2. Học sinh:

- SGK, giấy vẽ, bút chì màu. Bộ thẻ mặt cảm xúc.



III. Hoạt động dạy học

Thời gian	Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4 phút	1. Khởi động	- Cho HS đứng vòng tròn đọc bài thơ “Quê hương” (sáng tác Đỗ Trung Quân) - Cho 1 hs sắm vai phóng viên đặt câu hỏi với các bạn về những cảnh đẹp và tình cảm đv quê hương qua bài thơ => GV chốt: Qua bài thơ ta thấy đất nước ta vô cùng đẹp và thanh bình, để luôn gìn giữ điều đó chúng ta cần phải bảo vệ để quê hương không bị ô nhiễm và môi trường luôn xanh, sạch và bảo vệ, xây dựng bằng cách nào chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay “Những việc cần làm cho quê hương”	- HS đọc thơ - Các bạn trả lời theo câu hỏi của phóng viên.
8 phút	2. Khám phá	Nêu những việc em và mọi người cần làm cho quê hương xanh, sạch, đẹp. - Cho HS quan sát tranh trong SGK, - Đặt câu hỏi: trong tranh vẽ gì? Kể tên những việc làm trong tranh.	- HS xem tranh và kể được các việc làm trong tranh. - HS nêu và bạn nhận xét

		-Yêu cầu nêu được những việc vừa sức để cùng mọi người làm cho quê hương được xanh, sạch, đẹp. - GV chốt và Nhận xét.	
10 phút	3. Luyện tập	Vẽ tranh tuyên truyền giữ gìn quê hương sạch, đẹp - GV chia nhóm 6 - GV cho HS làm việc nhóm : yêu cầu vẽ tranh về những việc làm giúp quê hương (nơi ở, nơi học tập sinh hoạt, công cộng) xanh, sạch, đẹp. - GV chốt: các em dùng lời nói, hành động, việc làm cụ thể để góp phần bảo vệ môi trường ở gia đình, địa phương, những nơi em đi đến (lưu ý: vừa sức mình và cần chú ý an toàn và vệ sinh khi thực hiện những việc trên)	- HS di chuyển về nhóm. - .Đại diện nhóm trình bày về nội dung bức tranh. -HS lắng nghe
10 phút	4. Mở rộng	a. Bảo vệ môi trường quê hương - GV cho HS xếp hàng theo nhóm có nhóm trưởng đi vòng quanh sân trường quan sát cây cối, cảnh quan sân trường.... GV nêu yêu cầu: cây xanh như thế nào, vệ sinh nơi sân trường, thùng rác ra	- HS thực hiện theo nhóm di chuyển và quan sát, thảo luận - Đại diện nhóm báo

		sao...? - Mỗi nhóm thực hiện 1 băng reo (GV đã chuẩn bị sẵn) mang tính kêu gọi, hưởng ứng việc bảo vệ môi trường. b. Thực hành kêu gọi bảo vệ môi trường ở gia đình - GV nêu câu hỏi cho HS trả lời. Kể ra những việc làm cho môi trường sống xung quanh gia đình, trong khu phố nơi mình sống trở nên sạch đẹp hơn.	cáo. -HS kể: không xả rác, không thả rông gia súc, ngày chủ nhật xanh ở khu phố, nhắc nhở người thân cùng giữ gìn bảo vệ môi trường
2 phút	5. Đánh giá	- Các nhóm đánh giá hoạt động của nhóm mình báo cáo cho GV. - Yêu cầu HS thực hiện đánh giá bản thân bằng thẻ mặt cảm xúc.	- HS thực hiện đánh giá.
1 phút		* Kết nối - Dặn dò các em luôn giữ gìn và bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp thông qua các việc làm hằng ngày. - Chuẩn bị bài tuyên truyền bảo vệ môi trường.	- HS về nhà chuẩn bị.



Thư viện Đề thi - Trắc nghiệm - Tài liệu học tập miễn phí

C. SINH HOẠT LỚP

Tham khảo: <https://vndoc.com/giao-an-sach-chan-troi-sang-tao>

